

TUẦN BÁO GIÁI TRÍ VÀ GIÁO DỤC



CHỦ NHIỆM
NGUYỄN HÙNG-TRƯỜNG

thiếu nhi

CHỦ BIÊN
NHẬT-TIẾN



92

Muốn tìm hiểu giá trị của một người,
không gì hay bằng quan sát cách cư

CHƯƠNG TRÌNH SINH HOẠT TẠI TÒA SOẠN

Ngày chủ nhật 3-6-73

Từ 8g30 đến 10g30

* Văn nghệ : Tiếng hát yêu đời
— Đoàn chúng ta đi.

* Trò chơi : Lễ phép — Mẹ tôi đi chợ.

* Thủ công : Hoa súng.

Lưu ý : Xin các em vừa gia nhập
tiểu ban sinh hoạt nhớ tới đầy đủ.

TIỂU BAN SINH HOẠT

TIN GIA ĐỊNH

Chi nhánh Gia Định sẽ họp sơ bộ
vào hồi 8g30 sáng chủ nhật 3-6-73 tại
cổng Lăng Ông đường Châu Văn Tiếp,
Gia Định. Xin mời các bạn đã ghi tên
hãy đến địa chỉ trên, mang theo bút
và sổ tay. Để tránh bỡ ngỡ vì chưa biết
nhau, yêu cầu các bạn cầm theo một
tờ Thiếu Nhi.

NGUYỄN THỊ NHA TRANG

DANH SÁCH ĐỌC GIẢ DÀI HẠN

Em Nguyễn Văn Và 43 Nguyễn Bình
Khiêm từ số 91 đến 140.

GIẢI ĐÁP ĐỒ VUI CÓ THƯỞNG SỐ 90

1) Nếu hai cuốn sách này được
đặt đứng trong một ngăn sách theo lối
thông thường, gáy sách quay ra phía
ngoài, thì ta có cuốn 1 bên trái và cuốn
2 bên mặt của ta. Như vậy, giữa trang
1 của cuốn 1 và trang chót của cuốn
2, chỉ có 2 bìa : bìa trước của cuốn 1
và bìa sau của cuốn 2. Như vậy, con
mọt chỉ đục ăn được 2 bìa, tức là $1/4$ cm
hay 0,25 cm.

2) 6 mẫu thước lá thừa cuốn được
1 điều thước lá mới. Vậy 36 mẫu thừa
chỉ có thể cuốn được 6 điều mới mà
thôi. (Đầu bài không hỏi hút được mấy
điều mà chỉ hỏi cuốn được mấy điều
mà thôi)

Sau đây là danh sách các em
được tuyển chọn kỳ này :

1) Trương Thiên Đức Lớp 3A3
Trường Bắc Ai 193/16 Công Lý Sài Gòn.

2) Nguyễn Huy Long 513/82 Phan
Đình Phùng Sài Gòn

3) Đoàn Thị Thanh Đan 482 Võ
Di Ngụy Phú Nhuận Gia Định.

4) Nguyễn Thị Nha Trang 24 Nguyễn
Văn Thành Gia Định

5) Nhuận và Thượng 33 Phạm Hồng
Thái Huế

6) Phan Đình Khánh 374 Phan Chu
Trinh Tam Kỳ, Quảng Tín

7) Đinh Quốc Hưng 110 Lê Lợi —
Long Xuyên

8) Bùi Trọng Thái Hợp Thư 14
Ty Bưu Điện Đức Tu — Biên Hòa

9) Bảo Hùng, hợp thư 144 Nha
Trang

10) Lê Ngọc Trúc (qua địa chỉ TSI
Lê Ngọc Biệt — KBC 4000)

TIN VỀ CUỘC THI BÍCH BẢO

1) Thể theo lời yêu cầu của các
em ở những nơi chưa thành lập Chi
Nhánh GDTN, nhưng vẫn muốn tham
dự cuộc thi Bích Bảo. Tòa Soạn chấp
nhận cho dự thi Bích Bảo của những
nhóm em tự động đứng ra làm mà
không cần phải danh nghĩa Chi Nhánh
GDTN

2) Chấp nhận tình trạng ấy, có thể
một địa phương sẽ có nhiều tờ bích
bảo của nhiều nhóm các em khác
nhau gửi về. Vậy đề cho công bằng,
ở các địa phương đã thành lập chi
nhánh GDTN, mỗi chi nhánh có thể
gửi về dự thi nhiều tờ bích bảo khác
nhau nếu muốn (không giới hạn 1 tờ
như trước).

3) Tòa soạn không nhận chấm các
tờ bích bảo của những nhóm riêng
biệt nếu ở địa phương đã thành lập
Chi nhánh GDTN rồi.

4) Hiện nay tòa soạn đã nhận
được tờ bích bảo đầu tiên của GDTN
Gò Công gửi về dự thi. Mong các nơi
khác xúc tiến gấp để cho kịp thời hạn
15.7 là hạn chót.

HỘP THƯ

CHỊ ĐỖ PHƯƠNG KHANH trả lời

Em Lê Quang Uy, Dakao : Hình và
bìa thi tòa soạn đã cử chú Vi Vi đảm
nhiệm. Bích bảo dự thi do các em làm
lấy. Em nên vẽ hình nhỏ gửi về thi hơn.
Em có nhã ý tặng sách, thì em vui
lòng gấp tiểu ban thư viện vào sáng
chủ nhật em nhé.

Em Trần Gia Nghi, Saigon : Em hơi
gầy. Cứ gửi thư về nhà sách để nghị,
là sẽ được tặng Thư Mục. Báo lễ tòa
soạn đã hết rồi, em à.

Em Lê Hùng Việt, Tam Kỳ : Em có tên
trong danh sách GDTN đó mà.

Em Nguyễn Thị Hồng, Gò Vấp : Em
dễ thương lắm. Lâu ghê, không gặp
em, chị cũng rất nhớ em, em à.

Em Trùng Dương, Đà Nẵng : Em
trùng bút hiệu với một nữ văn sĩ nổi
tiếng. Đồi đi em à. Việc chia báo cho
các sạp do nhà phát hành quyết định.
Ý kiến của em cũng có mấy điểm hay
đó em.

Em Mỹ Phượng, Đà Nẵng : Mẹ luôn
thương con. Nếu vì hoàn cảnh, mẹ
không học lộ được tình cảm, thì mẹ
cũng khổ tâm lắm, nghe em.

Em Đặng Tuyết Nhung, Saigon : Em
có thể mua báo ở tòa soạn hoặc các
sạp báo. Báo đóng hộ có bán tại tòa
soạn và các hiệu sách em à.

Em Bạch Tuyết, Đức Hòa : Mỗi chủ
nhật lại có bán một kỳ Thiếu Nhi.
Thế mới gọi là tuần báo (báo hàng
tuần) Em đặt trước ở sạp báo thì sẽ
có báo đều em nhé.

Em Đinh Vĩnh Phước, Biên Hòa : Chị
ước mong sẽ gặp em vào một buổi
cầm trại nghe em.

Em Nguyễn Quang, Phan Rang :
Tiền đó để làm gì hả em? Nhớ gửi
địa chỉ rõ ràng nhé.

Em Võ Văn Lâm, Saigon : Cuộc thi
thơ văn đã hết hạn từ tháng 12 năm
72 lận. Nay chỉ đăng cho hết những
bài đã nhận được từ hồi đó mà thôi.
Bao thư đề : «Kính gửi tòa soạn Thiếu
Nhi» em à.

Em Lê Nhật Thống, Saigon : Gặp cô
N.T. thì cũng như gặp chị rồi, cô đặt
điện cho chị mà. Dĩ nhiên em là em
của chị chứ, khỏi cần phải hỏi, miễn
cổng nghe em.

Em Chi Hồng, Saigon : Nhuận bút là
sổ tiền mà tòa báo trả các tác giả có
viết bài. Em đọc «Thuở mơ làm văn sĩ»
của chú Nhật Tiến thì sẽ hiểu rõ hơn
em nhé. Chị đọc bài của em chị tức
cười quá, vui ghê em nhỉ.

Em Trần Đức Cử, Nha Trang : Tòa
soạn rất vui thấy rằng đã giúp được
má biết sự nguy hiểm của con gián.
Bác Đặng Hoàng gửi lời cảm ơn gia
đình em, và bác hứa sẽ tiếp tục loạt
bài đó em à.

Em Lương Văn Hòa, Tam Kỳ : Dù
bề học mênh mông, em cứ học mãi thì
cũng hơn người học ít. Em dễ thương
lắm. Chuyển lời thăm Bình dùm chị
nghe em.

Em Họ Đình, Bình Đông : Em bị thiếu
căn bản về Toán Đứng nghĩ rằng khi
vào đời không cần toán. Nhờ có óc
phân tích, sắp xếp phân minh của
toán học mà ta dễ thành công trong
cuộc đời đó em. Đừng nản chí. Loại
người có nhiều nhu cầu hơn loài chim
chóc và đó là đặc ơn của Thượng đế
dành cho chúng ta, đừng tưởng loài
vật sung sướng, chưa chắc em à.

Em Nguyễn Ngọc Tấn, Gia Định :
Em có nhiều ý kiến hay lắm. Cảm ơn
em nhé.

Em Phạm Việt Hùng : Chú Vi Vi gửi
lời cảm ơn em đó nghe, cậu bé!

Em Trúc Thủy, Gia Định : Chị tiếc rằng
không thể chiều ý em mà gửi thư riêng
được em à.

Xem tiếp trang sau →

thiếu nhi

Tòa Soạn : 159 Thiệu Trị — Phú Nhuận — Sài Gòn — Đ.T. 42152

Cơ Sở phát hành : 62 Lê Lợi Sài Gòn — Đ.T. 20.348.

Chủ Nhiệm : NGUYỄN-HÙNG-TRƯƠNG — Chủ Biên : NHẬT-TIẾN

**Thư Chủ nhiệm
GỬI CÁC EM THIẾU NHI**Năm thứ ba — Số 92 — Ra ngày 5-6-1973
Giá : 60 đ**MỤC LỤC**

● Thư Chủ Nhiệm của Nguyễn Hùng Trương 1 ● Thắc mắc của em Bách Khoa phụ trách 2 ● Truyện ngắn : Mái tóc của Minh Quân 3 ● Phóng sự : Niềm tin yêu từ Mỹ Lộc 28 ● Sáng tác của em : Ưu tư tháng 6 của Nguyễn tâm Hòa 7 ● Bướm trong vườn 18 ● Cuộc thi sáng tác : Lâm quen của Thiên Nga 19 ●
● Sưu tầm, kiến thức, phổ thông : Pompei thành phố bị chôn vùi của Văn Trung 10 — Qua nước Soudan của Phạm thị Khanh 12 — Quanh bộ râu của Tổng Thống Lincoln của Nguyễn hùng Trắc 20 — Con Hái Mã của Đặng Hoàng 23 — Bất một con cá voi của Huy Yên 26 ● Giải trí : Ô chữ của Nguyễn ái Nhân 8 — Đố vui hàng tuần 8 ● Ảo thuật : Cây kim nổi trên mặt nước của Áo nhất gia Kassagi 9 ● Giải trí ngoạn mục hàng tháng 2 ● Vườn hồng : Suối mát của Đỗ phương Khanh 16 — Tay ngọc bên bếp hồng 17 Mẫu thêu của Vi Vi 17 ● Tranh phim : Tin Tin và Đặc vụ thân đá của Hergé 14 — Cùng đi với Từ Thần của Nguyễn Tài 24 ● Truyện dài : Ngón tay của nhà kỹ sư của Conan Doyle, Tân An phóng tác 30 — Đôi bạn giang hồ của Phan Khương Thái 31 — Thuở mơ làm văn sĩ của Nhật Tiến 32

★
TRANH BÌA CỦA VI VI
LAN THANH NGỌC

Các em thân mến,

Trong quyển PHÁP VĂN ĐỌC BẢN của D. Lafferranderie ông Krummacher có kể chuyện như sau :

Một người làm ruộng một hôm mang từ thành thị về bốn quả đào tươi đẹp. Mấy đứa con của ông la từ trước đến giờ chưa hề thấy quả đào nào đẹp dễ như thế nên nhìn thích thú trái cây đỏ mọng này.

Người cha chọn quả to nhất trao cho người vợ và phát những quả còn lại cho ba đứa con.

Tối đến, người làm ruộng hỏi xem mấy đứa con nhận xét thế nào về mấy quả đào.

Người con trưởng trả lời : Trái của con ngon lắm ! Con cắt kỹ cái hột. Con muốn đem trồng để có một cây đào.

Đứa con trẻ nhất la lên : Còn con, con ăn ngay lúc ba cho và con đã quăng hột đi rồi.

Người cha bèn hỏi người con thứ hai : Còn con, Hiền, thế nào ? Hiền ngập ngừng một lúc, mới trả lời : Con đã đem trái đào sang cho anh Bình, con bác Tư trong xóm. Anh đang đau.

Người cha hỏi tiếp : Thế thì các con thử xem trong ba con, ai dùng trái đào lợi ích nhất.

Người con lớn và đứa con út đồng thanh la lên :

— Thừa ba, Hiền.

Lúc ấy, Hiền im lặng và mẹ Hiền ôm Hiền vào lòng, đôi mắt đầm lệ vì quá xúc động.

Các em thân mến,

Cử chỉ vị tha đẹp dễ của Hiền đáng cho các em noi theo.

Các em hãy thương người, các em hãy nghĩ đến người xung quanh đang thiếu thốn hơn các em, đang cần đến các em, rồi các em sẽ thấy tinh thần các em được thoải mái, yên vui.

Ông Denis Diderot cho rằng : Người sung sướng nhất là người đã tạo ra hạnh phúc cho thật nhiều người khác.

Và ông Jean de la Bruyère cũng đồng quan điểm : Niềm vui sướng lẽ nhĩ nhất là tạo ra niềm vui cho kẻ khác.

Chắc các em cũng đồng ý với hai nhà tư tưởng trên.

Thân mến chào các em

NGUYỄN - HÙNG - TRƯƠNG



THẺ LỆ THAM DỰ GIẢI TRÍ NGOẠN MỤC

Cứ mỗi đầu tháng, tòa soạn công bố một bức hình ngoạn mục và đề các em viết lời ghi chú :

1) Lời ghi chú không dài quá 10 chữ.

2) Mỗi em có thể đưa ra nhiều lời ghi chú khác nhau viết chung trên một mảnh giấy và có thể bỏ chung vào một phong bì với những bài khác như Thơ, Văn, Thư từ.v.v...

3) Tờ có lời ghi chú không viết thêm mục nào khác như Chì ơi, Bách Khoa, Danh Ngôn.v.v...

4) Trên tờ có lời ghi chú ghi rõ : **THAM DỰ GIẢI TRÍ NGOẠN MỤC THÁNG...** Ở dưới có ghi rõ Họ, tên, địa chỉ (không được lấy địa chỉ nhà trường vì có nhiều trường không nhận chuyển thư từ cho học sinh)

5) Các em khỏi cần cắt hình ngoạn mục đã in trên báo. Hư mất tờ báo ường đi.

6) Tòa soạn sẽ chọn những lời ghi chú ri rỏm và có ý nghĩa nhất để tặng một món quà văn nghệ. Kỳ này xin mời các em tham dự bức hình của G.Đ. Thiều Nhi Quận 8 Saigon.

KẾT QUẢ GIẢI TRÍ NGOẠN MỤC THÁNG 5

Sau đây là danh sách các em được chọn :

1) Voi vùng vẫy voi, voi Vi Vi vẽ voi.

TRƯƠNG ĐỨC AN
Lô K, số 111 Chung cư
Nguyễn-thiện-Thuật — Saigon

2) Voi voi với...

NGUYỄN HỮU VINH
596/16 Võ di Nguy
Phủ Nhuận — Saigon

3) « Con voi, con voi
Thiếu Nhi đi trước »

HOÀI NHẬT VŨ
17-19, Tôn thất Thuyết
Bán mè Thuật

4) Bác Voi có đến sinh hoạt tại
tòa soạn không ?

NGUYỄN THỊ PHI ĐIệp
32/113 Cao Thắng Saigon 3

5) Đoàn viên lớn nhất của Thiếu Nhi.

LÊ TẤN CƯỜNG
49 A, Ông Ích Khiêm, Đà Nẵng
Mỗi em được tặng 1 cuốn Những
Người Áo Trắng của Nhật Tiến.

THẮC MẮC CỦA EM

BÁCH KHOA PHỤ TRÁCH

HỎI : Làm sao phân biệt 2 quốc kỳ của nước Oman và Zanziba ?

HUYNH-LAP
(Hóc Môn)

ĐÁP : 1) Oman là một quốc gia độc lập, kết hợp bởi hai xứ Muscat và Oman, theo chế độ quân chủ chuyên chế nằm ở miền phía đông bán đảo Ả Rập. Quốc Kỳ Oman có 3 màu : đỏ, xanh, trắng có quốc huy ở góc trên, bên trái.

2) Zanziba đã sát nhập với Tanganyika để trở thành nước Cộng Hòa Tanzania ở Đông Phi kể từ ngày 26-4-1964. Quốc kỳ của Tanzania có 4 màu : xanh lá cây, xanh lơ, vàng và nâu đen. Màu nâu đen vạch một đường chéo từ góc mặt ở trên xuống góc trái ở dưới là quốc kỳ, rất dễ phân biệt.

Em có thể tham khảo thêm quốc kỳ của các nước trong những cuốn như tự điển Larousse, hoặc The World Almanac ấn bản của những năm gần đây.

HỎI : Trong quyển Gánh Hàng Hoa của Nhất Linh và Khái Hưng có một vài từ ngữ xa xưa cháu không hiểu, xin chú giải thích hộ, như : Bằng Thành Chung — Thung thăng, Minh đi qua công trường... — Liền lật cái vì lấy ở trong ra...

KỶ TÊN KHÔNG RỖ

ĐÁP : 1) Bằng Thành chung là bằng cấp tương đương với Trung học Đệ Nhất Cấp bây giờ.

2) Đi thung thăng cũng đồng nghĩa với đi tung tăng, có dáng dấp nhón nhó, vui thích.

3) Cái vì là tấm lót đan bằng cội đặt trong lòng thúng hay mẹt. Ngày xưa, những người bán hàng rong thường bỏ tiền lẻ bán được vào trong mẹt và đập vì lên.

(xem tiếp trang 22)



MÁI TÓC

MINH QUÂN

Mẹ bảo đi hớt tóc cả xo hôm nay, mà thằng em trai lớn của tôi còn chần chờ chưa tuân lời. Giá lúc nào thì mẹ đã là rồi, song mấy hôm nay mẹ đang bận nên có vẻ lơ là đi chút.

— Mẹ bạn làm gì mà lơ là! Tôi nghe nói là *chiều tướng* các bạn kỹ lắm mà?

Chắc bạn ngừng đọc ngang chỗ này, hỏi tôi. Không giấu diếm bạn làm chi, chỗ thân tình với nhau cả, tôi xin tiết lộ.

Số là mấy người lớn thấy phong trào văn nghệ trẻ đang hồi bành trướng, trường nào cũng có đặc san. *Khoán*, *bích báo* hè, kỷ yếu cuối năm... nên đâm sốt ruột, cũng bày đặt họp nhau ra một đặc san để góp tiếng với đời.

Mẹ tôi vốn là cựu học sinh trường trung học tỉnh K. đó cũng là tỉnh mà mẹ chôn nhau cắt rốn. Nói vẫn sẽ hơn thì đó là sinh quán của người. Dù bây giờ định cư tại Sài Gòn, mẹ vẫn luôn luôn hướng về tỉnh K. như hương dương quay về hướng mặt trời. Thế rồi, ngoài đó sau kỳ đại hội, đại hiệp gì đó đã có một quyết định táo bạo là năm tới bảo trợ cho 20 học sinh tại tỉnh nhà, mỗi người một học bổng. Ban thường vụ của Hội có sáng kiến là vận động tiền của hội viên hầu hết tản mác khắp nước chứ không phải còn

tại tỉnh — mà muốn vậy, phải có gì làm sợi dây liên lạc: tờ đặc san. Nói cho công bình, Hội cũng đã có nội san đấy, hiềm vì nó tồi quá, gửi đến hội viên thì gửi, tôi cam đoan là chả được chiếu cố bao nhiêu.

Hội trường, vốn là một nhà văn — khá nổi tiếng — đề nghị nên in thật đẹp, bài vở cho *xôm trò* thì thế nào cũng chiếm được cảm tình của các hội viên. Đặc san không bán, sẽ gửi biểu hội viên, nhưng ông cam đoan là đọc xong, không hội viên nào có thể nhắm mắt làm ngơ trước một vấn đề có ích chung như thế.

Trong một lá thư gửi đến cho mẹ tôi, ban thường vụ đã kê rõ mục đích hội và yêu cầu mẹ tôi ủng hộ tích cực, không chỉ bằng một số hiện kim nho nhỏ (!) mà còn bằng cả một bài thơ và một truyện ngắn nữa. Chủ đề là «*Làm Đẹp Quê Hương*» (giúp đỡ học sinh cũng là một hình thức làm đẹp quê hương).

Bà thủ quỹ hội, bạn thân của mẹ tôi từ nhỏ lại cũng là thi sĩ. Một cái hội có đến hai người mang danh sĩ thì sự vẻ vời làm báo chí, đặc san có mà chạy đằng trời?

Từ bữa được thư ông Hội trưởng và kể đó là thư bà thủ quỹ, coi bộ mẹ tôi lo lắng ra mặt. Cái việc ủng hộ về tài chánh thì tuy gia đình không dư dật mấy, nhưng tôi biết mẹ không lo lắm đâu. Bà là tay nội tướng có tài. Bà sẽ đọc một diễn văn ứng khẩu kêu gọi bọn tôi vào một buổi sáng đẹp trời của một ngày chúa nhật đầu tháng nào đó. Diễn văn hùng hồn đó nhằm đánh thức lương tâm chúng tôi, hâm nóng tình tương trợ cũng là nhắc nhở sự tỉnh giảm chỉ tiêu của chúng tôi về mọi mặt như: đôi guốc mòn bằng lưỡi dao cạo cũng nên triển hạn ngày vứt ra thùng rác. Như đôi xăng đan đứt quai cũng nên dùng kim khâu lại đi tạm vài tuần. Như nhịn nước mìa, nhịn phở đi, dù chỉ có đọc nhất một lần trong mỗi tháng mà chờ đến tháng sau, *mẹ thông thả hơn cái đã*. Góp gió nhỏ thành bão to, mẹ sẽ có một số tiền gửi về cho hội

đóng góp, dựng làm tròn sứ mạng của một người đầy nhiệt tâm, lúc nào cũng nặng lòng với việc nghĩa và sẵn sàng *làm đẹp quê hương*, dù sự làm đẹp này có tổn hại đến quyền lợi vật chất của đàn con cũng cam tâm!

Ấy, vị Bộ trưởng Nội vụ cái quốc gia nhỏ bé của chúng tôi vẫn hành động ngang nhiên như thế quen rồi, vượt qua mặt vị Nguyên thủ quốc gia (là ba tôi) mà chưa bao giờ thêm bóp kèn báo hiệu hay mở đèn xanh đèn đỏ gì ráo. Ba tôi, dù có biết cũng không hề chống đối một câu. Do đó, mẹ tôi không bao giờ bận tâm về điều này.

Có bạn tâm chắng là vụ sáng tác thơ và truyện ngắn kia. Bà thủ quỹ hội đã cho mẹ tôi vào trông bằng những lời lẽ sau đây (cam đoan chép y bản chính không thêm không bớt, cả cái dấu phẩy cũng không sai).

... «*Minh tin vào chị lắm, mong rằng chị đừng làm mình và nhất là các bạn ngoài này thất vọng. Minh vẫn nhớ mấy bài thơ chị sáng tác đăng trong bích báo năm tụi mình học lớp nhì và bài đoàn văn năm lớp nhất. Ngay cả cô Túc mà còn chịu nữa, nhớ không? Thôi, cố gắng một chút đi, mình biết là gác bút lâu, chị có thể hơi lúng túng lúc đầu, nhưng rồi đầu sẽ vào đấy cả, sau khi viết được mười giòng... Đồng ý không nào?...*

Đồng ý hay không thì chỉ có trời mà biết. Song kể từ hôm đó mẹ tôi đặt hết tâm trí vào điều kỳ thác của bạn bè (có vẻ hăng say nữa là khác). Mẹ đóng cửa phòng, đuổi cả đứa con út vẫn bám theo bên lưng như một cái đuôi đặng rảnh rang mà làm tròn phận sự.

Tối tối, hơn 10 giờ vẫn còn thấy đèn trong phòng mẹ sáng rõ, ba từ lâu hết chỗ xuống:

— Thôi, xin mẹ! Ngủ đi cho rồi. Khéo bày đặt, già đời mà còn bắt chước tụi con nít văn nghệ với văn gừng, ba cái báo chí tầm phơ, bá láp. Coi bộ chạm vào tự ái, mẹ tôi

cũng la lên:

— Anh nói cái gì kỳ vậy? Ai bắt chước con nít bao giờ đâu? Văn nghệ văn gừng là cái gì? Đừng có giở giọng khinh mạn người ta mà phải tội. Anh nên nhớ nghề cầm bút

là một nghề cao quý cũng như những nghề lương thiện khác...

— Chớ ai nói nghề cầm bút bất lương hồi nào đâu? Tôi có bao giờ dám chê bai bà bạn thi sĩ của mợ đâu mà nóng mặt? Có điều... có điều tôi muốn mợ giữ gìn sức khỏe, đừng có thức khuya, vì mợ mà đau ốm thì khổ cha con tôi, chớ bà bạn thi sĩ ở xa, làm sao mà chia xẻ, biết chưa? Theo tôi nghĩ, thà mợ gửi tiền ủng hộ, còn việc sáng tác thì... để cho người khác, mợ mà tập tễnh theo đòi nghề cầm bút thì rồi chả mấy chốc mà cha con tôi ăn toàn cơm khê với rau héo, cá ươn, cho tôi can!

— Tôi không định trở thành cây bút chuyên nghiệp, tôi chỉ đóng góp chút bài vở với bạn thôi. Nhưng ông đã nói với giọng đó, có ngày tôi sẽ trở thành chuyên nghiệp cho coi, ông cấm tôi không nổi đâu, miễn cha con ông không phải ăn cơm khê, rau héo, cá ươn là được rồi. Ông không có quyền cấm đoán người ta làm điều tốt đâu, ông ạ!

Giọng mẹ tôi chắc nịch tin tưởng, thách đố. Khi nào mẹ gọi ba bằng ông là bà tuyên chiến đấy nhé! Ba phải cầu hòa tức khắc, ba cười khà khà:

— Nghĩa là theo ý mợ thì... một người phụ nữ có thể vừa sáng tác văn chương, vừa sáng tác con nít, nghĩa là cùng một lúc có thể có con tinh thần, có con vật chất mà vẫn sẵn sóc chúng đầy đủ, không thiếu sót bên phận phải không?

— Chứ sao!

Giọng mẹ lại chắc nịch, tin tưởng, thách đố. Ba lại cười khà khà:

— Tôi không tin mấy, bằng có là hiện nay mợ không có triệu chứng gì tỏ ra có dấu óc văn chương. Hễ ngày nào mợ định sáng tác chuyên môn thì tôi phải lo thân trước: đi

học khóa làm bếp giỏi của bà... bà gì đó tui bây?... Phải, đi học khóa cấp tốc ba tháng chứ bao nhiêu...

Nói xong, ba lại cười to đắc ý. Mẹ tắt đèn đèn trong phòng. Tôi biết là trong khi đầu óc bực bội, mẹ không thể nào sáng tác được. Tôi thật ân hận, phải chi tôi mà có tài như vài người bạn trong lớp, tôi đã giúp mẹ việc này rồi.

Nhưng các bạn đừng tưởng là mẹ chịu thua đâu. Khi câu chuyện sang tuần lễ thứ hai thì cũng là lúc mẹ tôi qua thời kỳ thai nghén khó nhọc, sản xuất được hai bài thơ và một truyện ngắn. Mẹ nói là hai bài thơ để cho bà bạn lựa chọn một bài vừa ý. Truyện ngắn thì là một hồi ký về những ngày còn cấp sách đến trường của chính mẹ. Không có gì đặc sắc nhưng cũng tạm tạm. Hai bài thơ thì một bài có mấy câu thế này đây:

... Mùa hè ơi, ta chẳng muốn bao giờ,

Mì trở lại để ta phải lìa các bạn.

Còn bài kia:

«Xin thú thật tôi không là thi sĩ,

Nền thơ tôi không cạn ý, hết tình»

Theo tôi thì bài thứ hai hay hơn, phải không các bạn? Đưa cho tôi thưởng thức trước, điều đó tỏ ra mẹ tin cần đứa con đầu lòng lắm đấy chứ không phải chuyện chơi đâu. Mấy đứa kia đừng hòng. Xong đâu đấy, mẹ tôi thân hành mang tận bưu điện trung ương, gửi bảo đảm.

Trưa hôm đó, tôi thấy mẹ ngủ ngay sau bữa cơm, một giấc coi rất ngon lành, vô tư lự! Tôi biết rằng, con tâm sau khi nhả tợ, rút ruột đã rất khoan khoái, nhẹ nhõm trong người (đây là con tâm người ta chứ không phải con tâm bướm)

Chiều đó, nhằm thứ bảy, em trai tôi bãi học sớm. Mẹ và ba đi ciné (một cách giải trí sau những ngày mệt nhọc?) Tôi nhìn cái đầu tóc bồm xồm của nó mà lo lo. Tôi bảo:

— Vũ. Đi cắt tóc cho rồi, để mẹ

la à!

— Mẹ quên rồi, chị nhắc là chi? Bữa nay thợ ăn mặc lắm...

— Bộ mày muốn mẹ la lấy nhà hờ? Mẹ mà quên... tại mẹ bận, nhưng giờ mẹ rảnh rồi.

— Ở nhà cắt cũng được, cắt tiệm làm chi cho mệt?

— Cắt ở nhà? Ai cắt cho mày? Đừng hòng nhờ tao nghe chưa?

Tôi sợ nó bày chuyện hành hạ tôi, tôi chỉ cắt cho hai đứa em gái thôi cắt tóc con trai gì được. Nhưng nó đã khinh khinh nói:

— Ai nhờ chị đâu mà la lên? Người ta tự cắt lấy...

— Chà! Chỉ há!—tôi gắng nói—ai bày mày vậy?

— Ai bày? Người ta làm được mình làm được, cần gì phải bày lời thôi. Em nhớ hồi cậu M. bày tây về, cậu đóng cửa phòng cắt tóc mình đó sao?

— Kề gì? Cậu cắt một miếng quen rồi, với lại bên ấy mắc, cần phải tập cắt lấy... chớ bộ tưởng mà thi...

— Giở ở đây cũng mắc vậy... (như chợt nhớ ra, nó kêu lên, bâng bâng) Nè, chị cả, sao chị cứ mà



— Từ hôm nay trở đi, ông phải cữ rượu, cữ cà phê, cữ thuốc lá, cữ đi coi chớp bóng trong 3 tháng liền.

— Chi vậy? Bác sĩ nói là khỏe mạnh như thường rồi mà.

— Ờ, thì phải kiêng cữ để bồi dưỡng mà thanh toán số tiền ông còn thiếu lại tôi chớ.

em với em chi vậy? Không lịch sự
hết! Chị phải kêu em bằng
tên, tập đi cho quen coi. Em lớn rồi
không thấy sao? Mày tao hoài
chết, mà mẹ là chị đó nghe!

Thằng này hôm nay coi bộ hách
hà. Nó dám bắt bẻ tôi nữa chứ.
Thôi, cứ làm, nhưng nghĩ nó nói cũng
đúng, mẹ tôi vẫn rầy về điều đó. Tôi
không muốn chị em với nó đấy, hiềm
mình quen mày tao đi rồi, để gì
trong lòng chốc mà thay đổi lối
xử cho được?

Tôi còn đang ngẫm nghĩ thì nó
giọng:

— Chị Thu ơi! cho em mượn
cái kéo đi!

— Đừng giỡn chứ! Cái kéo này
mua cho tao, à quên, mẹ mua
cho chị để cắt tóc, mấy đứa con
đi chơi đâu phải cắt tóc con trai.
Đấy... tóc em cũng như rế tre
mà kéo đi sao?

— Chị làm như em không phải
con mẹ vậy đó... con trai không
phải là con mẹ, em chi sao? Em có
tóc em cứng đầu, tại mẹ để ra
như vậy chứ...

Giọng nó chột trầm xuống, buồn
rầu, làm tôi động lòng:

— Thôi, được rồi, để ta cho
em mượn.

Tôi nói và vào phòng lấy kéo
cho nó mượn, lòng thầm tự khen:
Chợ được một tiếng trung dung,
lòng ta. Chao! Cái tiếng mới thần
th diệu làm sao; không có vẻ
mà cũng dân như tiếng tao mà
lại không quá dịu hiền như tiếng
mẹ. Nó giữ được cái thể thống của
người bề trên, mà lại vừa thân mật
với kẻ đối thoại. Ta, ta, ta! tôi
thích tiếng này biết bao nhiêu! Và
từ giờ sẽ dùng nó hoài hoài.

Nhận cái kéo trên tay tôi, Vũ
bay ra vườn, không quên đem
theo cái kính soi mặt. Tôi ngồi dựa
vào cửa sổ đọc báo. Mấy khi mà
được thông dong lục lợi đọc báo
không bị mẹ kiểm duyệt trước như
hôm nay?

Một chốc sau, tôi còn đang vui



đầu trong mấy cái tin lật vạt thì có
tiếng con Hà nheo nheo bên tai:

— Chị Thu! Ra coi nè! Anh Vũ
cắt tóc hay lắm, mau đi!

Tôi bực mình nhưng cũng buông
vội tờ báo, ra vườn. Eo ơi! Thằng
em trai của tôi đã tự xén cái đầu nó
trở thành lam nham, xấu xí hết sức.
Tôi và con Hà cùng cười lên sảng
sặc. Vũ buông cái kính xuống, sừng
sộ:

— Bộ người ta làm hề cho mấy
người cười hả? Kệ người ta, can gì
mấy người... Hà để nghị:

— Thôi, anh năn nỉ chị Thu sửa
giùm lại cho rồi, chớ để vậy coi sao
được.

Vũ chộp lấy cơ hội:

— Ờ! Phải đó! sửa giùm Vũ đi
chị Thu! Tội em mà... em cắt hư rồi...

Tôi hứng chí vì được câu cạnh
song vẫn nhớ tới cái thói hay trêu
chọc của nó nên còn làm khó để
trả thù:

— Để gì sửa, mày phải biết: sửa
khó hơn cắt, cũng như may áo vậy,
khi nào sửa cũng mất công hơn may.
Thà hồi nãy mày nhờ tao cắt, phải
hơn không? Mày đã tự tiện làm
lành thì mặc kệ mày...

Mặc dù tôi trở lại với lối xưng
họ bất lịch sự, Vũ vẫn không phiền
hà gì, nó tiếp tục nài nỉ và sau rốt,
nó nài nỏ vùng vằng:

— Thôi, không cần, hết sức thì
mẹ là là cùng...

Con Hà tỏ ra sáng suốt hơn:

— Mẹ sẽ la lấy hết cả lũ. Chị

Thu kỳ quá, sửa giùm anh cho xong
đi mà...

Nghe Hà nói, tôi không khỏi giận
minh. Thế là tôi đành phải cầm kéo
nhuận sắc lại mái tóc rế tre của thằng
Vũ. Tôi được dịp tỏ cho hai em biết
cái tài khéo léo của tôi: tôi nháp
nháp bên này vài nhát, bên kia vài
nhát, tay kéo, tay lướt, tả xông hữu
đột trên đầu Vũ, nó ngồi yên chịu
trận, tuy có vẻ rất bực mình mà đầu
dám kêu ca.

Tuy vậy, hể tôi mà hướng cái
kéo về phía ót nó là nó la lên oai
oái:

— Thôi chớ! Chị cắt ngắn ngắn,
kỳ lắm! Tại bạn em trên trường tóc
dài hơn tóc em mà chưa hớt đó, nói
cho chị biết!

— Mày giỏi thì tự cắt đi! Đã
nhờ người ta còn làm bộ... Tưởng
tao ham làm thợ cắt tóc không công
lắm sao?

Cái cọ nháng lên một hồi rồi đầu
cũng vào đó hết. Tôi hoàn tất kỳ
công một cách tỉ mỉ, cẩn thận. Hà
lại gần phê bình một câu làm tôi rất
hài lòng:

— Ý chà! Chị Thu cắt coi bộ còn
nghệ thuật hơn hiệu Nghệ Thuật mà
anh Vũ hay đi cắt ở đường Nguyễn
thiện Thuật đó nghe!

Lấy đi, lấy lại được ba tiếng
thuật trong một câu, em gái tôi rất
thích chí, cười dài. Nó nói không
ngoa: Tôi tự thấy tôi không thua gì
thợ cắt tóc chính cống ngoài hiệu
— xin mở cái đầu ngoặc — thợ chính
chứ không mấy tay mơ vừa học việc
vài tháng đầu, nghe! Vũ chộp cái
gương, ngắm soi một lát cũng cười
hài lòng nhưng lại nói khác đi:

— Vũ sợ chị làm hư đầu tóc Vũ
quá, thôi vậy, cũng... tạm tạm...

Tôi nghe hai tiếng tạm tạm liền
nổi nóng:

— Mày giờ giọng gì vậy? Cái gì
tạm tạm? Đồ vô ơn!

— Kia, thì ăn bất câu bảo, chị
quên sao? Làm ơn mà kẻ hóa hết
hay... Chị đừng quên chớ!

Lại con Hà chen vô làm tôi phi

cười, người giận. Rồi cũng chính nó đề nghị :

— Anh Vũ nên tỏ ra biết chuyện :
đãi chè chị Thu với ^{em} một bữa đi !

— Tiên đâu mà đãi chè ? Mà chỉ mong có chuyện ăn thôi.

— Ủa, chớ chị Thu cắt tóc cho anh đó, dư tiền mẹ cho đi ra hiệu, đề chi ?

— Phải ! — Tôi nhớ sự chuyện này, phụ họa liền — Mua chè ăn đi, Vũ !

15 phút sau, chị em chúng tôi thực hiện đúng lời đề nghị của con Hà. Chè đậu xanh ngọt lịm, mát lạnh khiến chúng tôi trở thành hòa thuận, gần gũi nhau hơn.



Mọi việc êm xuôi. Tôi tự phụ đã tạo được thành tích đáng kể : tôi đã cắt tóc khéo cho đến nỗi mẹ không ngờ vực gì hết. Vũ không bị xén ngắn như thợ ngoài hiệu theo đúng lời mẹ. Chắc trong bụng nó thích lắm : vì nó men men đến gần mái tóc thời đại của các bạn mà không bị khiển trách ? Nhưng thật xui : ngày vai ngắn chẳng tày gang. Tôi quên là mẹ có thông lệ khám xét đầu các con vào chúa nhật để coi có sạch sẽ không, tóc tai đang hoàng không. Đến lượt Vũ, mẹ chiếu cái nhìn lên mái tóc rẽ tře của nó rất lâu, đặt câu hỏi :

— Tóc tai gì kỳ cục thế này ? Con đi cắt lúc nào mà dài vậy ?

Không quen nói dối, Vũ thú thật là mới cắt chiều qua.

— Ai cắt ?

Sao mà mẹ tôi tinh thế không biết ? Câu trả lời :

— Đa, chị Thu !

— A ! lại chị Thu ! (mẹ quay sang tôi) con cắt kiểu gì mà dài vậy, hờ Thu ?

— Thưa mẹ, tại không có cái tông đơ làm sao cắt ngắn được nữa ?

— Ai bảo con làm thợ cắt tóc ? (không đợi tôi trả lời, mẹ tiếp liền) tại bây giờ luôn luôn qua mặt mẹ. Cắt ở nhà động có cơ đề dài chứ gì ? Nếu con định cắt tóc lữ em trai thì

— Bác sĩ chỉ cho
tôi uống mỗi ngày
có 1 ly thôi.



mẹ sẽ đi mua cho cái tông đơ nghe ?

Tôi nhay nhồm lên :

— Thôi, mẹ ơi ! Con đâu có muốn cắt tóc tụi con trai ! Tại vì thấy nó cắt lam nham kỳ quá, con phải cắt giùm đó chớ, mẹ. Mẹ mà bắt con cắt tóc cho tụi con trai thì con đâu hàng luôn. Tóc gì như là rẽ tře, đau tay quá trời đi.

— Vậy chớ thợ đó thì sao !

— Thợ họ cắt ăn tiền, còn con, mẹ đâu có trả tiền ! Cắt cho hai đứa con gái mà cũng đủ chết rồi nữa là...

— À, con muốn ăn công hờ ! Cũng được. Từ nay mỗi lần cắt tóc tụi nó, cứ tính đi. Hề ngoài hiệu bao nhiêu thì trừ đi một nửa, mẹ sẽ trả cho con một nửa.

Chưa được đồng nào mà tôi đã cảm thấy thân phận công nhân bị bóc lột rồi. Ấy, thưa bạn, tôi vốn rất có tinh thần tranh đấu. Tôi phản đối liền :

— Sao lại một nửa, hờ mẹ !

— Kia, vậy chớ ngoài hiệu họ mở cửa hiệu họ chịu thuế má, sắm ban ghế, gương lược, nước hoa nọ kia... Còn đây, con có phải sắm gì không ! Kéo dao mẹ sắm, ghế bàn, gương lược cũng mẹ sắm sửa hết cho con mà.

Nghe có lý quá, phải không, thưa bạn ? Tôi liền thỏa thuận điều kiện mẹ đưa ra. Mẹ tôi đề nghị thêm :

— Nếu con muốn hớt cho ha thằng con trai, mẹ sẽ mua cho con cái tông đơ...

— Thôi, thôi ! Tôi la lên, con không hớt cho con trai đâu, mẹ ơi !

— Thi thôi, mẹ không ép con đâu.

Tôi cao giọng bảo hai em :

— Tao sẽ có tiền, tiền công cắt tóc, tụi bay phải biết...

— Em biết chị từ lâu rồi mà khoe làm chi !

Mẹ dặng háng :

— Mẹ sẽ trả tiền cho con đang hoàng, nhưng con phải đưa lại cho mẹ...

Kỳ không ! Mẹ trả tiền mà phải đưa lại cho mẹ thì trả chỉ cho mang tiếng ? Tôi cần nhân :

— Mẹ nói gì vậy ! Thà mẹ đừng trả còn hơn...

— Đề mẹ nói hết nào : con đưa lại mẹ đề mẹ gửi vào quỹ tiết kiệm tên con chứ đâu phải mẹ giữ làm của mẹ mà con lo !

— Nhưng mẹ gửi vô đó thì con làm sao tiêu được ! Chán chết !

— Sao lại chán ! Sao lại không tiêu ! Chừng con lớn, con sẽ trở quyền sử dụng trọn món tiền. Còn bây giờ nhỏ, tiêu pha bầy bạ người đi. Khi nào có gì đáng tiêu xin mẹ mẹ sẽ cho.

Ồi chào ! Cứ nghe giọng mẹ nói thì chương trình của bà rất ha

hà, hoàn hảo. Nhưng khi đụng vào thực tế thì... gai góc biết bao nhiêu. Nhưng mẹ đâu có để tội nhỏ chúng ta có thì giờ mà suy diễn điều khôn, dại! Mẹ trở về chuyện mái tóc Vũ liên:

— Chiều mai đi học về phải đi cắt tóc ngay đi. Trông ngứa mắt quá, mẹ chịu không nổi.

Vũ im lặng, mẹ lặp lại lần nữa. Vẫn không thấy nó dạ thưa gì, mẹ có sắc giận:

— Vũ, con có nghe mẹ dặn không? Chọc tức mẹ phải không?

Tôi vội vàng lên tiếng:

— Thưa mẹ, nếu mẹ biểu nó cắt tóc thì mẹ... phải cho tiền, nó không dám xin mẹ nó sợ chớ không phải...

— Ủa, lạ chưa, vậy chớ tiền mẹ cho tuần trước để đâu?

— Thưa mẹ, tụi con ăn chè hết rồi.

— À! lại có chuyện đó nữa. Đoàn kết dữ há? Ai bày đầu? Ai cho phép dùng tiền cắt tóc ăn chè?

— Thưa mẹ, con!

Hà nhận tội. Mẹ tôi nhìn nó chăm chăm:

— Hà! Con làm cố vấn cho anh con từ bao giờ?

— Thưa mẹ, con không có làm cố vấn. Tại anh Vũ cắt tóc ở nhà, con thấy xấu quá, con nói chị Thu cắt lại dùm, rồi dư tiền, rồi con mới bàn...

— Giỏi lắm. Tụi bay rất giỏi tiền nữa. Hèn chi, mỗi nghe bảo gởi tiền về quê tiết kiệm là xụ mặt xuống rồi...

Ba can thiệp:

— Thôi, tội con. Trong việc này tôi thấy con không có lỗi. Chính mẹ mới là thủ phạm...

— Tôi? Chắc ông muốn tôi quát cho con ông vài chục roi nên mới chen vô... Đời tôi, tôi ghét nhất là bảo một đàng làm một nẻo. Phải tập có kỷ luật cho quen đi, kẻo sau này...

— Cho tôi can mợ đi, Chuyện kỷ luật đã có hàng tướng lãnh và quân đội đảm trách. Minh là xí vìn mà! Tôi...

— Tôi không giận với cha con ông...

— Coi, mợ làm gương xấu cho con thấy chưa? Mợ ngất lời tôi. Nghe đây này: Theo dõi mẹ con mợ này giờ tôi biết là mợ đã để cho các con tôi thiếu chất ngọt quá lâu trong thời gian mợ mãi lo trước tác. Vì vậy, những công dân lương thiện của tôi mới đến nỗi quên cả luật pháp mà nhúng tay vào tội lỗi. Thôi mợ phải xí xóa đi. Hai chúa nhật liền mà mợ cũng không cho cha con tôi được nổi chè, trách chi...

Lần thứ nhất, tôi thấy Nguyễn thủ quốc gia át tiếng Bộ trưởng Nội vụ! Sau vài câu bàn cãi nữa, đôi bên đồng ý đi đến kết luận rất dễ dãi: có một nổi chè ngay tối thứ hai.

Buổi họp kết thúc trong vòng thân mật và vui vẻ. Bọn dân đen chúng tôi hoàn toàn thắng lợi, Thật đáng hoan hô và ghi ân vị Nguyễn thủ quốc gia!

MINH QUÂN

— Thì tôi đã bảo mình nhiều lần là hãy mua cho chúng nó cái xe trượt tuyết.



ƯU TƯ THÁNG SÁU

(tặng Trịnh công Truyền và các bạn lớp 10 B)

Trời tháng sáu có những đợt nắng thật nồng nàn và những cơn gió thật lạ.

Trời tháng sáu có bông sưa vàng rộ nở, lá tã rơi trong bóng mát ngôi đình.

Trời tháng sáu có điệp khúc ve sầu rên rĩ trên cành phượng đỏ thắm bông màu ly biệt.

Trời tháng sáu là thế — cái gì cũng nhuộm vẻ chia tan — con đường cũ, mỗi sáng em đi học, bây giờ vắng tanh — ngôi trường học cũng nằm im lìm trong tĩnh mịch — em biết, tất cả những kỷ niệm vui buồn của những niên học qua đều chất chứa nơi đó. Con đường đi học mỗi lần đếm bước trên lối cỏ dẫu yêu ấy là mỗi lần em nghe nhung nhớ ngút ngàn trong hồn.

Bạn bè ơi — con chim giờ đã lìa tổ bay xa — bây giờ bạn ở đâu nhỉ? Có nhớ về trường xưa không nhỉ?

Bạn bè ơi —

Bao con chim nhỏ bay tan tác

Có nhớ trường xưa khi nắng sang?
(Đăng Linh)

Và vậy đó — nơi đây — mình em nghe thương nhớ thật nhiều — từng khuôn mặt cô, thầy, bạn hữu đều hiện rõ trong tim em..., tất cả đã đúc kết nên những kỷ vãng thật hồng theo giòng thời gian xuôi chảy ru bao mộng ước học trò

Nguyễn Tâm Hồn
(thôn Diêm)



Ô CHỮ CON VỊT



NGUYỄN-ÁI-NHÂN
(An-Xuyên)

NGANG :

- 1— Tuần báo của chúng ta (v.t)
- 2— Loại giày ống cao của các quan ngày xưa
- 3— Ta phải giữ lời... đề bảo vệ chữ tín
- 4— Tiếng khóc chào đời
- 5— Cây gậy
- 6— Ta nhai và nuốt
- 7— Chỗ người ta đến để vui chơi, xem hát
- 8— Nơi sắp chữ và ấn hành ra sách báo — Tất cả mọi vật trên trái đất cũng là tên một môn học
- 9— Đứng thứ hai — Bán không được — Loại hoa nở vào mùa xuân — Nước của chúng ta (vt)
- 10— Người cai quản Cung Hằng — mùa của ve sầu và phượng vĩ
- 11— Tiếng gọi mẹ ở miền Bắc — Giống vật cao nhất
- 12— Tiếng tự xưng mình — Ấy này không yên
- 13— Chúng ta đội trên đầu — Không thấp.

DỌC :

- A— Đứng đầu
- B— Chỗ ta ở, che mưa nắng cho ta — Yên lành
- C— Còn gọi là ảnh — Cây dù
- D— Tiếng la khi bị đau bất ngờ — Người có lưng không thẳng — Ảnh
- E— HIENOL
- F— Sắp chữ hoặc hình lại rồi ấn ra giấy — Ta mang dưới chân làm bằng gỗ
- G— Ngồi lâu thường bị...—MACLA
- H— RVA — AAO
- I— UAIHON
- J— Tiếng động to và lộn xộn — ECG
- K— Thành phố ở Quảng Nam — Họa sĩ vẽ tranh cho Thiếu Nhi (vt) — Quà trứng
- L— Không thẳng — Còn gọi là nghìn
- M— Đồ dùng để ghim thịt — Sau S
- N— Tiếng la biểu lộ sự ngạc nhiên. (Kỳ sau trả lời)

ĐỐ VUI 92

Ba được thuê nhận vào làm việc ở một hãng buôn. Lương tháng là 10.000đ. Ngoài ra lại còn được thưởng tiền thâm niên. Ông chủ hãng cho Ba chọn lựa một trong hai cách tính tiền thâm niên như sau :

1) Cách thứ nhất : Sau khi làm được một năm đầu, từ năm thứ hai trở đi, mỗi năm được thưởng gấp thêm lên 15.000đ.

2) Cách thứ nhì : Sau khi làm được 6 tháng đầu, sau đó cứ mỗi 6 tháng được thưởng gấp thêm lên 5.000đ.

Bạn hãy cố vấn cho Ba xem nên chọn cách thứ nhất hay thứ nhì để Ba có lợi hơn.



— Bạn không biết bức tường âm thanh thế nào nhưng bạn đã biết âm thanh của bức tường rồi đó.



ẢO THUẬT

Cây kim nổi trên mặt nước

Trò chơi : Rót nước vào đầy một cái ly rồi bạn giờ trước khán giả một cây kim gút. Bạn đổ mọi người làm thế nào thả được cây kim vào ly nước mà nó có thể nổi được (H1).

Khi mọi người đã chịu thua, bạn làm như sau :

Cách làm : trước tiên bạn thả vào nước 1 tờ giấy cuộn thuốc lá (bán ở tiệm tạp hóa). Đoạn bạn thả nhẹ cây kim lên tờ giấy (H2 và H3), Sau đó bạn lấy đầu một lưỡi dao nhọn khẽ ấn vào quanh mép giấy để cho tờ giấy thấm hết nước và chìm xuống (H4). Cây kim bây giờ vẫn nổi trên mặt nước (H5). Trò này phải hết sức nhẹ tay, không làm cho mặt nước xao động. Bạn thử làm vài lần sẽ có kết quả.

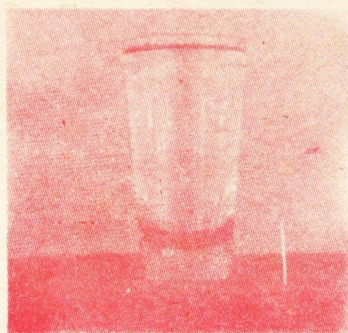
Hình và tài liệu của
Ảo Thuật Gia KASSAGI

ĐI NGHỈ HÈ

Có tiếng nhận chuông. Ông chồng ra mở cửa một lúc trở vào, mặt buồn thiu. Bà vợ hỏi :

— Chuyện gì thế.

— Người giao bánh mì. Hắn ta giao luôn 21 ổ bánh và nói rằng sẽ đi nghỉ hè 3 tuần lễ.



(1)



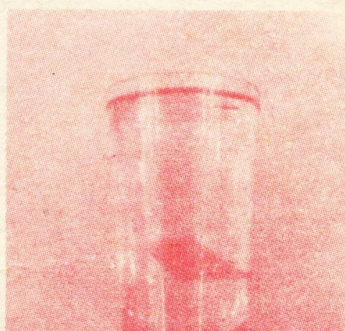
(2)



(3)



(4)



(5)

KỶ PHÙNG ĐỊCH THỦ

Hai anh tài xế kiêm nghề nói dóc ngồi trong quán ăn.

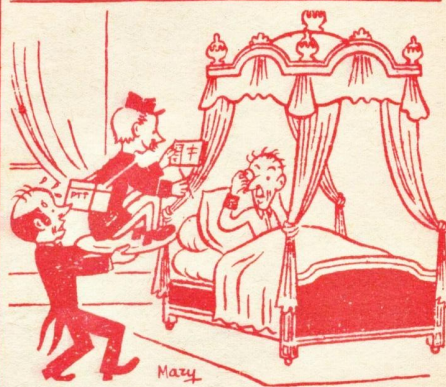
Một anh gợi chuyện :

— Anh biết không ! Tôi lái xe nhanh khỏi chê. Hôm nọ tôi đang lái xe thật nhanh bỗng tôi thấy một người chạy qua đường tôi liền đạp thắng bỗng tôi nghe cái « rầm » thì ra tôi chạy nhanh quá đến nỗi khi đạp thắng đầu xe quay lại tông vào đuôi xe.

Anh kia cười nói :

— Vậy anh còn thua tôi ! Bữa kia tôi lái xe từ phố về nhà thật nhanh đến nỗi khi tôi vào đến nhà cái bóng của tôi nó mới chạy đến vừa thở hồn hèn vừa nói :

— Ôi Anh chạy nhanh quá em theo không kịp, mệt muốn chết !
Anh kia : ???



LỊCH SỰ QUÍ PHÁI

— Thưa Bá Tước, ngài có thư bảo đảm.

POMPÉI THÀNH PHỐ BỊ CHÔN VÙI

Ngày mồng năm tháng 2 năm 62, một trận động đất dữ dội đã làm rung chuyển phần lãnh thổ phía nam thành Náp (Naples) một miền đất phì nhiêu, đông dân cư với những vườn nho và ô-liu rộng thẳng cánh cò bay, Xen vào đó là những ngôi nhà xinh xắn của dân quê La-mã giàu có và nhiều thành phố lớn; mà quan trọng nhất là thành phố Pompéi với dân số độ 20.000 người.

Trận động đất không gây nên cảnh chết chóc thương tâm, nhưng cũng tạo nên những thiệt hại vật chất đáng kể cột nhà đổ gãy, mái nhà rập nát, tường vách xiêu vẹo... Mỗi lo ngại của dân chúng chẳng bao lâu

cũng tiêu tan. Chỉ vài tháng sau, cuộc sống lại trở lại náo nhiệt, vui tươi. Tất cả chẳng ai biết rằng trận động đất vừa rồi là điềm báo hiệu 17 năm sau sẽ có một tai ương trầm trọng khác xảy ra cho thành phố Pompéi thân yêu của mình.

Vào tháng 8 năm 79, sinh hoạt tại thôn quê đang diễn ra náo nhiệt với những cảnh gặt hái nhộn nhịp ngoài đồng ruộng, thành phố tấp nập những du khách, thủy thủ, dân nô lệ và các lực sĩ giác đấu. Tất cả đều say sưa với cuộc sống hiện tại. Duy chỉ những bức tường nứt nẻ, những cây cột xiêu vẹo là còn giữ được chứng tích của cuộc địa chấn năm xưa.

Thình lình một hôm, một đám mây đen to lớn xuất hiện trên ngọn Vê-đuy.(Vésuve) chế ngự toàn vùng. Đây không phải là thứ mây thông thường mà gió có thể lôi cuốn hay

đánh tan một cách dễ dàng. Đám mây này đã do những làn hơi từ các khe nứt trên miệng núi lửa Vésuve xông lên, kết thành.

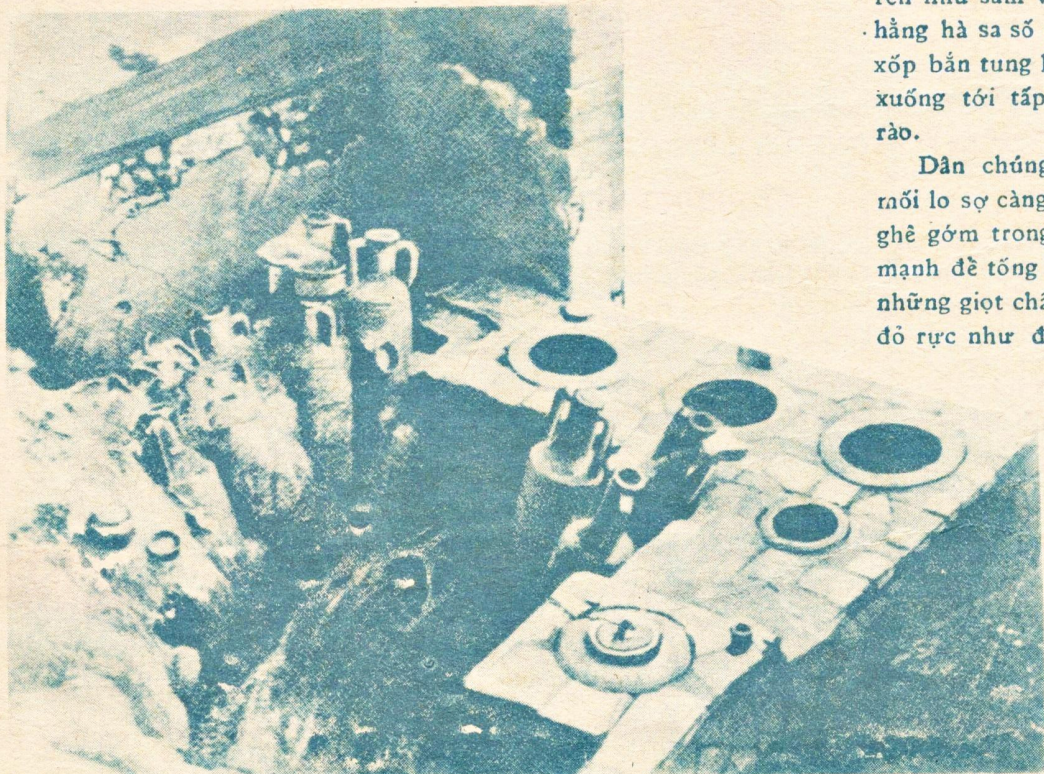
Ngày 24-8, trong khi không ai nghi ngờ và lo sợ gì cả thì một tiếng nổ kinh thiên động địa phát ra từ ngọn Vésuve. Miệng núi bị bật tung, khói và lửa từ trong lòng núi phun mạnh lên làm thành một cây cột khổng lồ. Cột khói dâng lên rất cao trước khi tỏa ra như một cây nấm. Pliny (Pờ-lin) được chứng kiến cảnh này, có kể trong bức thư viết cho Zacite (Za-sít) về cái chết của người chú, là đám mây có hình thù như một cây thông biển.

Hàng triệu dân cư ở thành thị và thôn quê vừa nhìn, vừa lo lắng trước cái hiện tượng quái gở và khủng khiếp ấy. Họ thắc mắc: «Đám mây kia có nghĩa thế nào? Tại sao thay vì tan biến đi nó lại cứ lan rộng mãi ra?»

Bây giờ thì cái khói đen ấy đã kéo tới phía trên thành phố Pompéi; trời đang giữa trưa, thế mà khói đen đã làm cho tất cả như chìm đắm trong đêm tối. Dân chúng đều thấy cảnh tượng này. Bỗng nhiên một tiếng nổ rền như sấm vang lên, tiếp theo là hàng hà sa số những viên đá nhỏ và xộp bắn tung lên trên không, rồi rơi xuống tới tấp như một trận mưa rào.

Dân chúng vội vã chạy về nhà, mới lo sợ càng lúc càng tăng. Sức ép ghê gớm trong lòng núi lửa đã đủ mạnh để tống lên thật cao hàng triệu những giọt chất lỏng, những viên sỏi đỏ rực như đám cháy. Khi nguội,

Theo các nhà khảo cổ thì đây có lẽ là một quán nhậu lại rai tại Pompéi cách đây gần 2000 năm Góc bên trái là những bình đựng rượu. Trên cái kệ đá có mấy lỗ tròn dùng để đặt các bình rượu. Trên mặt đất, người ta thấy rải rác mấy đồng tiền có lẽ bị thân chủ đánh rơi trong lúc chạy nạn.



VĂN TRUNG
sưu tầm



một cái bánh
đã cháy thành
than →



Bên trái: : khuôn một chú mộc tồn với dáng điệu
gồng dứ dứ sợi dây xích để chạy trốn



một khuôn người
tại Pompéi.

những thứ này đã kết tinh lại và
biến thành những viên đá rắn chắc.

Rất ít người nghĩ tới việc cao
bay, xa chạy. Họ cứ ở trong nhà và
chờ cho trận mưa lửa và đá ngừng.
Nhưng những viên đá từ núi lửa
poun lên càng lúc càng cao và lan
mạng mãi ra. Mái nhà bắt đầu vỡ và
rơi đổ. Plíne kể rằng lúc này trời
tối đen như mực, nhưng không phải
thứ tối thông thường mà là thứ tối
khủng khiếp đầy đặc.

Trong khi có những đợt động đất
lăn xập các mái nhà thì một khối óc
từ than và hơi các-bô-níc vĩ đại từ
miệng núi lửa phun ra, rơi tủa xuống
thành phố và bắt đầu tràn lan khắp
vùng.

Cuối cùng, khi đã nhận ra mối
nguy cơ của vấn đề, dân chúng thành
phố Pompéi cố sức tông cửa, co giò
chạy bạt mạng trong đêm tối. Nhưng
mê quá rồi! Họ bị hơi-độc lúc ấy đã
bao trùm khắp thành phố làm cho
bất tỉnh, ngã lăn ra và bị những lớp
đá rơi liên tiếp 3 ngày 3 đêm vùi
đập không còn một dấu vết. Những
ai còn ở trong nhà thì cũng bị chết
và chôn chặt dưới các lớp gạch ngói.

Đến sáng ngày 27-8, núi Vésuve
đã ngừng tác oai tác quái, mặt trời
lại chiếu những tia sáng rực rỡ xuống
vịnh Naples và những cánh đồng
trước kia đầy cây xanh bóng mát,
nay đã biến thành một sa mạc toàn
cát xám. Cùng một số phận, thành
phố Pompéi cũng bị chôn vùi hoàn

toàn! Đây là trường hợp duy nhất
trong lịch sử các cuộc bộc phát của
núi lửa. Chỉ trong vài giờ, một
thành phố sinh hoạt nhộn nhịp nhất
đã trở thành một thành phố chết.

Các cuộc đào bới đã bắt đầu từ
hai thế kỷ nay. Thành phố Pompéi
cổ kính đã được người ta thận trọng
khai quật và giải phóng khỏi lớp đất
đá do núi lửa Vésuve vùi dập hàng
ngót hai ngàn năm nay.

Mấy hình ảnh kèm theo đây sẽ
giúp chúng ta thấy được một vài bộ
mặt của thành phố già nua mới được
cải tử hoàn sinh này.

Chứng tích gây xúc động nhất
trong cuộc khai quật thành phố
Pompéi là những khuôn thạch cao đã
giữ lại đầy đủ đường nét của các nạn
nhân trong cơn tai biến. Tro đã phủ
kin lấy họ. Thời gian trôi qua, những
xác này tan ra, chỉ để lại trong lớp
tro một khoảng trống làm dấu vết.
Chất thạch cao đã chảy vào lấp chỗ
trống ấy và đem lại cho ta những
bằng chứng cụ thể của cơn tai biến.
Hình ảnh của một nạn nhân bị ngạt
chống cự đến hơi thở cuối cùng giúp
ta biết được những sinh hoạt chót
của thành phố Pompéi.



QUA NƯỚC SUDAN

Những ngày ở Stanleyville cả 3 chị em đều khó chịu vì thời tiết nóng bức kỳ lạ và những cơn mưa dữ dội chưa từng thấy ở vùng xích đạo. Nhiều khi chúng phải ở nhà suốt ngày. Đến đêm tiếng động của mưa gió khiến chúng không ngủ nổi. Vì vậy Hiếu và Học òa lên sung sướng khi biết chắc rằng trong vài giờ nữa phi cơ sẽ bốc chúng từ Congo đi Sudan. Hiếu và Học giờ bàn đồ ra coi lưu tiu về hành trình mới lạ này. Giờ thì phi cơ đã rời phi đạo, phiêu du miền rừng núi hướng về đất bắc.

Học hỏi chị Diễm Khanh :

— May quá hết mưa rồi, không biết chiều nay lại mưa như hôm qua không chị Diễm Khanh ?

Chị Diễm Khanh trả lời :

— Chắc không đâu em ạ, vì chúng ta sẽ ở trên địa phận nước Sudan mà giờ đây là mùa nắng.

Học gân cổ cãi lại :

— Sao bác Sích bảo là ở đây mưa lớn quanh năm ?

Chị Diễm Khanh xoa đầu em :

— Bác Sích nói về vùng Xích đạo thôi đấy chứ.

Tại Xích đạo nơi đó cứ đúng Ngọ (12 giờ trưa) thì mặt trời ở trên đỉnh đầu. Nhưng một khi ra khỏi vùng xích đạo thì chỉ trong mùa hè mặt trời mới ở trên đỉnh đầu vào lúc Ngọ mà thôi. Còn những tháng trong mùa khác mặt trời ở vị trí chênh lệch. Vì vậy các em thấy

rằng khi rời vùng xích đạo thì ta sẽ có 4 mùa xuân, hạ, thu, đông rõ rệt.

Học reo lên :

— Em hiểu rồi, như vậy có nghĩa là ta có mùa nắng và mùa mưa. Mùa Đông dĩ nhiên là mùa mưa ướt át phải không chị ?

— Không phải như vậy đâu em ạ ! Ở Sudan cũng như ở Saigon mùa Đông là mùa nắng còn mùa hè cũng rất nóng nhưng trời lại mưa. Các em nên nhớ rằng ở những xứ nóng dọc lân xích đạo, trời mưa theo vị trí mặt trời. Những vùng mặt trời luôn luôn ở trên đỉnh đầu thì nơi đó mưa quanh năm (vùng xích đạo) Xa vùng xích đạo, chỉ mùa hè mặt trời mới ở trên đỉnh đầu nên mùa hè tới mưa nhiều nhất. Và mùa đông lại là mùa khô ráo.

Từ này đến giờ Hiếu ngồi lặng thinh để nghe lời giảng giải của chị Diễm Khanh. Tiếng động cơ đều đều và Hiếu nhìn ra ngoài khung cửa kính. Chợt Hiếu nói :

— Sạo dưới kia ít cây cối quá chị Diễm Khanh, toàn là cỏ không thôi hà :

Chị Diễm Khanh cười tán thưởng :

— Em có mắt tinh đời lắm. Ở đâu trời bớt mưa thì cây cối sẽ ít đi, và chỉ có đồng cỏ với vài khóm cây lưa thưa mà thôi. Vùng này tiếng Anh gọi là Savanna hay là tropical parkland. Và càng xa vùng xích đạo ta càng thấy ít cây và nhiều cỏ. Các em hãy coi kia ! Đúng là một làng dân bản xứ dưới kia.

Từ phi cơ nhìn xuống, Hiếu và Học thấy rõ những túp lều rơm thô sơ và những chấm đen kể bên mà Hiếu và Học cho là dân làng đang ngửa mặt nhìn phi cơ bay qua.

Học hỏi :

— Họ là giống dân gì hả chị ? Có phải người Pygmée không ?

Chị Diễm Khanh nhìn vào mắt

em lắc đầu :

— Đâu có phải vậy hà Học ! Người Pygmée chỉ ở Congo mà thôi. Ở đây thì có người da đen thuộc Sudan. Họ cao lớn, da đen, lưng quỳn cao và tóc quăn. Ở Sudan cũng có một vài sắc dân, nước da không quá đen như những người kể trên.

Hiếu chợt rú lên kinh ngạc :

— Học ơi coi kia ! Nhiều voi quá xá quá xa !

Chị Diễm Khanh hỏi đầu và sau khi thấy rõ bèn giảng giải thêm :

— Đúng rồi ! Đây là xứ của các con thú lớn như voi, sư tử, hươu cao cổ, vượn và linh dương.

Hiếu chợt nhớ tới phim kho tàng của vua Salomon bèn hỏi chị Diễm Khanh về đặc điểm của từng loại thú.

Học khoái trí hỏi thêm :

— Thế có cạp không hả chị ?

Chị Diễm Khanh giật nảy :

— Ấy chị quên ! Đặc biệt ở Phi Châu không có cạp. Nhưng ở những nơi thuộc Á Châu cùng vĩ độ với các vùng Phi Châu này thì có rất nhiều. Ở Ấn Độ Mĩ Lai, V.N thì vô số kể. Hai em có biết không những vết vân trên lưng cạp giúp chúng ẩn núp khi lướt qua đám cỏ.

Hiếu than thở :

— Em chưa tưởng tượng được loại cỏ nào trông giống mấy con cạp vằn như ở sở thú Saigon.

— Hiếu quên rồi ! Cỏ tranh này, và một loại cỏ không lồ là tre, trúc đó. Những lùm tre trong rừng già là nơi trú ẩn lý tưởng cho loài cạp vằn này.

Nói đến cạp vằn, Học chợt nhớ tới ngựa vằn :

— Còn những con ngựa vằn thì sao hả chị ?

Chị Diễm Khanh cười trả lời :

— Ngựa vằn lại khác, Phi Châu đúng là giang sơn của loại này. Mặc

đầu người ta cũng thấy chúng kh. nhiều ở phía Nam lục địa.

Hiếu reo lên :

— Bây giờ mới thấy bóng dáng cây cối, qua đồng cỏ hoài chán chết !

Chị Diễm Khanh đưa tay lên miệng ngáp dài mệt mỏi :

— Chúng ta đang tiến gần đến Sa mạc Sahara. Không bao lâu mình sẽ không còn thấy đồng cỏ nữa. Ở đây vì mưa quá ít nên không đủ nuôi dưỡng cây cối và không mấy chốc mình sẽ đến chỗ mà mưa không đủ nuôi cả cỏ nữa. Hai em giờ bàn đồ xem sông Nil ở đâu. Phi cơ sẽ đưa chúng mình đến bờ sa mạc, ở Khartoum.

Học hỏi chị :

— Hiện giờ chị em mình cách xích đạo bao nhiêu cây số ?

— Độ 1.100 cây, các em thấy không với một khoảng cách như vậy mà thấy bao đổi khác. Từ một rừng rậm thâm u, ánh nắng không xuyên qua nổi các lớp lá cành đến một vùng chỉ có cỏ rồi chỉ có cát trắng mà thôi. Ở đây mưa rất ít nên những tháng hè nóng hơn vùng xích đạo. Còn một sự kiện lạ nữa đó các em có nhận ra không ?

Hiếu lặn đầu trả lời :

— Chị muốn nói tới việc mặt trời ở đây lặn sớm, trước sáu giờ như ở xích đạo phải không ?

Chị Diễm Khanh gật đầu :

— Đúng vậy em ạ. Ở vùng xích đạo mặt trời lúc nào cũng lặn vào lúc 6 giờ tối và ngày đêm đều dài 12 tiếng như nhau. Nhưng ở đây ngày mùa hè dài hơn ngày mùa đông. Mùa đông ở Sudan rất khô ráo, mặt trời lặn sớm hơn một chút. Bây giờ Học thử lấy địa bàn bỏ túi của em xem mặt trời lặn về hướng nào ?

Học vội vàng mở vali xách tay kiểm chiếc địa bàn định hướng theo bàn đồ trong khi Hiếu đọc trên mặt kính. Cả hai đều kêu ủa ngạc nhiên :

— Mặt trời không lặn đúng phương Tây mà lại về hướng Tây Nam.

Chị Diễm Khanh chưa kịp trả

CHUYỆN LẠ



(Hình : Đây là Robert Earl Hughes lúc nặng có 317kg, sau này ông nặng tới 485kg. Khiếp !)

Người nặng kỉ... nhất thế giới

Người nặng kỉ nhất thế giới được ghi nhận là Robert Earl sinh năm 1926, tại Monticello, Illinois (Mỹ) và cao 1,83m. Sinh ra chỉ có 5kg, ông đã nặng tới 92kg lúc 6 tuổi 171kg lúc 10 tuổi, 247kg lúc 13 tuổi 314kg lúc 18 tuổi, 406kg lúc 25 tuổi và 430kg lúc 27 tuổi. Sức nặng kinh khủng nhất mà ông đã đạt tới là 485kg vào tháng 2-1958 và trước khi qua đời ông cân nặng 472kg.

7 người khác có sức nặng lớn hơn 360kg được ghi nhận là :

— Mills Darden (1798-1857), Mỹ, (2,2m) 463kg

lời thì Học lại hỏi :

— Trường hợp chúng ta bay về phía bắc đường xích đạo thì có khác gì không thưa chị ?

Chị Diễm Khanh chậm rãi trả lời :

— Cũng vậy em ạ, mình cũng thấy phong cảnh lần lượt như trên. Nghĩa là đi từ nơi rừng rậm như vùng Congo đến đồng cỏ có ít cây cối lớn rồi đồng cỏ không. Chỉ có một khác biệt là các mùa thì đảo ngược. Nếu ở đây mùa đông thì Nam bán cầu mùa hè. Vào khoảng gần 1.500 dặm anh về phía Nam đường xích đạo chúng ta thấy có 1 sa mạc khác. Đó là sa mạc Kalahari.

Chợt Hiếu reo lên và chỉ xuống 1 lần chỉ bực mòng ở phía trước :

— A ! Sông Nil đây rồi !

- John Hanson Craig (1856-1894) Mỹ, (1,9m) 411kg
- Arthur Knorr (1914-1960), Mỹ, (1,85m) 408kg
- T.A.Velenuzuela (1895-1937), México, (1,8m) 385kg
- Ruth Pontico (1904-1941), Mỹ, (1,66m) 370kg
- David Maguire (1904-1935), Mỹ, (1,78m) 367kg
- William J. Cobb (1926-?) Mỹ, (1,82m) 363kg

Người đàn ông còn sống được tin là nặng nhất hiện tại là « Cậu nhỏ » Charles Kinsey (sinh năm 1923) của làng Galion, Ohio (Mỹ), Sức nặng của ông ta thay đổi từ 285kg tới 400kg, nhưng báo cáo sau cùng được biết là 335kg vào tháng 8-1964. Và James Chassé (sinh 1740) ở Vine land, New Jersey (Mỹ) được báo cáo vào tháng 4-1370 đã đạt tới 325kg.

Vòng bụng đo được 310cm, vòng ngực 315 cm và bắp tay tới 100cm cũng vô địch nốt. Ông chết trên một xe kéo chở hàng vì bị nhiễm trùng trong máu do sự ứ đọng lại của nước tiểu, vào ngày 10-7-1958 tại Bremen, Indiana, thọ 32 tuổi.

PHAN BÁ
(Sưu tầm)

Chị Diễm Khanh trả lời là đúng và chỉ thêm về phía trước :

— Các em thấy không, thành Khartoum kia kia. Em nào kiểm được phi trường trước nhất chị thưởng 500đ.

Học reo lên :

— Gì chứ treo giải tiền thì em chịu liền. Chị nhớ công bình nghe. Anh Hiếu chúa ăn gian.

Hiếu tức giận lấy cùi chó đánh vào tay Học, nhưng rồi Hiếu lại vui liền.

— Đây rồi ! Em thấy rõ cả chiếc phi cơ nằm trên phi đạo, 500đ đầu. Mai một về Saigon bỏ vào con gà đẻ trứng vàng.

PHẠM THỊ KHANH
Kỳ sau : BIÊN CÁT

ĐẶC VỤ THAN ĐÀ

Nguyên tác : HERGE

Chuyển ngữ : THU AN



TÀU NÀY CHỖ TOÀN KHÁCH QUI
TOÀN LÃ BA' TƯỚNG, CÔNG TƯỚNG
VÀ NINH TÌNH MÃN BẠC CẢ...



HỌ ĐƯỢC MỜI ĐI DU LỊCH
TRÊN THUYỀN ... VÀ THUYỀN
TRƯỞNG TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
HÒA TRANG



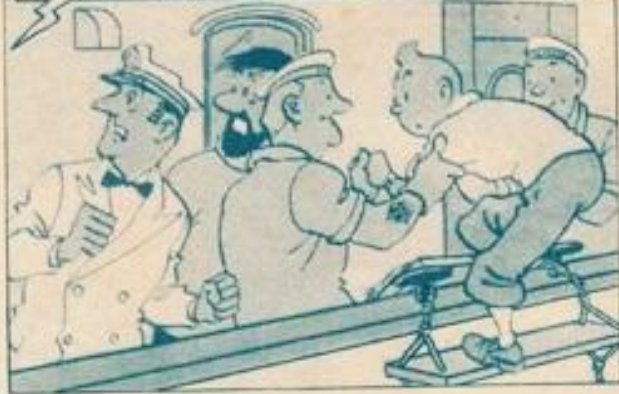
ỦA! AI NHƯ TÍN TÍN VÀ
ÔNG ĐẠI ÚY THÂN THIẾT
KIA KIA...



TÔI PHẢI ĐÍCH
THÂN XUỐNG
TIẾP ĐÓN HỌ



CON NGƯỜI CỦA NGHỆ THUẬT PHẢI TỎ
RA NỒNG HẬU VỚI CON NGƯỜI CỦA PHIÊU LỮ



NHÂN DANH HẬU TƯỚNG GA-ĐÔ
LA... CHÀO MỪNG CÁC BẠN
BÀ CA SĨ CA-TA-PHÔ!



BON NÀY CÓ VẺ QUEN
BIẾT NHAU QUÁ RỒNG
TA KHÔNG THỂ HÀNH ĐỘNG
TRÊN TÀU NÀY ĐƯỢC
NHƯNG NGÃY MÀI CÓ TÀU
RAMONA SẼ QUA ĐÂY.....



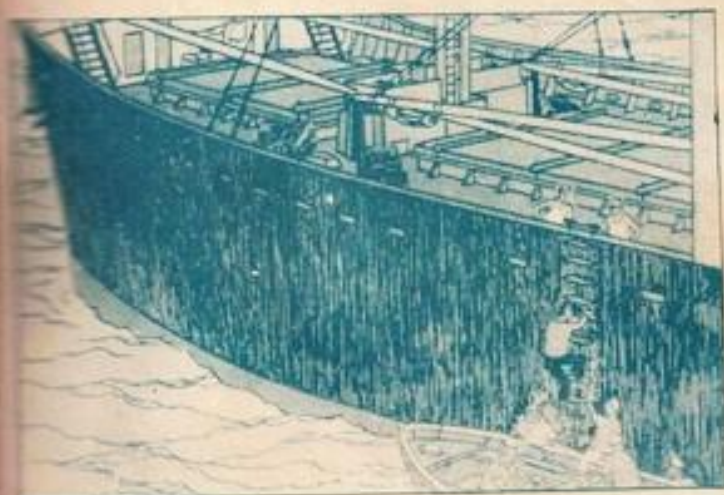
Sáng hôm sau....

CÁC ÔNG SỬA SẠCH LÊN
CÓ TÀU RAMONA QUA
ĐÂY... HỌ CŨNG ĐI TỚI CHỖ
CỦA CÁC ÔNG ĐỊNH TỚI...
HỌ NHẬN CHO QUA GIANG



VẬY THÌ
TỐT QUÁ

Tín Tín và các bạn chuyển qua tàu hàng



THẾ LÀ XONG! CHÚC
CÁC BẠN ĐI MAY
MẮN NHÉ... HA...
HA!... HA!... HA!



LÊN CON TÀU CHỖ HÀNG
NÀY MÃ LẠI TỰ DO HƠN!





ĐỒ PHƯƠNG KHANH phụ trách

VƯỜN HỒNG



Thư của em L.N.T — Saigon:

... Trong bài giới thiệu cuốn Vào Thiên, em thấy chị có trích câu: «Ai chửi mình thì tha thứ», và chị có vẽ đề cao câu đó. Thưa chị nếu em của mình chửi thì mình nên tha thứ không? Tại em của em hỗn lắm, chửi em là chó hoai hà...

Trả lời: Chị rất thích thú khi trả lời những thắc mắc thực tế như câu hỏi này của em. Ai chửi mình thì tha thứ đó là một câu đáng khắc vào trái tim đó em ạ. Và dĩ nhiên là em mình có lẽ chửi thì mình tha thứ chứ. Tha thứ là không thù hận, oán ghét. Là anh, ai lại thù hận, oán ghét em, có đúng không nào. Nhưng mà, là anh thì phải dạy em, (nếu có đủ uy tín để dạy). Dạy dỗ không phải là trả thù, phải không em.

Khi con cái làm điều lầm lỗi, cha anh cần dạy bằng roi vọt, đó là sự cần thiết phải nhờ tới cây roi để mà trợ giúp cho lời dạy được hiệu nghiệm mà thôi. Chứ không phải là cha anh trả thù con em mình bằng roi đau mà. Vậy thì, trước hết, em hãy cố gắng tự tạo uy tín, bằng chính sự nêu gương sáng của em. Phải vâng lời và lễ phép với bề trên. Không nói năng lảm nhảm, tranh giành, gây sự với các em bé. Khi

nào thấy em bé nói năng lỗ mãng với bất cứ ai, là mình phải ngọt ngào giải thích. Khuyến dụ em nhỏ đọc những sách hay. Cần nhất là phải ngọt ngào, bình tĩnh. Nếu xét thấy tội đáng phạt bằng roi, thì phạt đúng với tội. Chứ đừng vì cơn nóng nảy mà đánh cho đã tay. Trong trường hợp em, em nên dạy em bé bằng đường lối ngọt ngào, ngay những khi em bé nói năng thô lỗ với người khác. Chứ không phải chỉ khi nào em bé nói hỗn với chính em, mới thấy là có lỗi, rồi đánh em bé một cách hằn học.

Hãy thương sự dạn dột của em bé, và tha thứ, nhưng mà phải dạy dỗ. Đó là hai sự việc hoàn toàn khác biệt. Dạy dỗ không bao giờ đồng nghĩa với trả thù, đó là điều cần nhớ trong khi giáo dục em ạ.

Chị ĐỒ PHƯƠNG KHANH

— Một giờ mất đi là một dịp rui ro ở tương lai.

NAPOLÉON

— Đừng bao giờ hoãn lại ngày mai cái gì bạn có thể làm hôm nay.

B. FRANKLIN

Đừng giải thích: bạn anh hiểu anh và kẻ thù không nghe anh.

E. HUBBARD

SĂN SÓC TỦ SÁCH:

Sách là những ông thầy tốt vời là những người bạn quý. Tủ sách luôn luôn đòi hỏi sự săn sóc của bàn tay khéo léo.

— Sắp sách nên sắp theo chiều đứng và không nên xen kẽ nhau chặt quá để không khí có thể lưu thông qua các kẽ sách khiến không bị mốc.

— Thỉnh thoảng nên dùng một cái giẻ lau tấm đầu xạ hương thảo (essence de thym), hoặc tấm xylophènes mà lau sách để vừa sạch bụi lại vừa trừ các loại mọt sách.

CHÙI ĐỒ BẰNG NGÀ VOI HAY XƯƠNG THÚ VẬT

Đồ làm bằng ngà voi hay bằng xương trâu, xương bò để lâu bị vàng hoe. Muốn cho trắng tinh như khi mới mua thì hãy dùng chanh mà chùi mà rửa.

Quả chanh còn có thể làm mất các vết dơ do trứng gà trứng vịt để lại trên các đĩa chén bằng bạc, hay bằng kim khí tráng bạc.

HOÀNG MỘNG

Mẫu Chiu



VƯỜN HỒNG • VƯỜN HỒNG • VƯỜN HỒNG • VƯỜN HỒNG • VƯỜN HỒNG



* **Chị ơi!**
Bao giờ trái đất nổ tung?
Bao giờ nhân loại tận cùng đến nơi?

Ảo Ảnh

Lo gì đất nổ em ơi!
Thì ta đi tản lên trời là yên

* **Chị ơi!** em đổ chị này
Ba cộng với mấy ra hai chị nè!
Nếu mà chị đáp dễ nghe
Bao nhiêu xi mui te te đến liền.
Hoàng Mộng — (L.H.D.K.G)

— Em ơi! Chị giải đây này
Ba cộng với má ra hai em nè
Câu hỏi dễ quá đó nghe
Đọc rồi cầm bút te te viết liền.

* **Chị ơi!** Làm sao đề biết là chị
Mình có thương mình không hở chị?
Mây Tím — Saigon

— Em hãy nhìn mắt chị ấy vì mắt
là cửa sổ tâm hồn.

* **Chị ơi!** Hồi mới khai thiên lập
địa, người đầu tiên trên quả đất là đàn
bà hay đàn ông?

Xuân Hải — Phan Rang

— Người đầu tiên không phải
đàn bà hoặc đàn ông mà là con trai.

* **Chị ơi!** Khi nào thì con trâu nó
biết sợ chị?

Minh Tuấn — Cao Nguyên

— Nó sẽ luôn luôn cười khi nó
biết sợ trâu sứt.

* **Chị ơi!** Gửi bài về hoài mà cứ
bị liệt vô «sopt rác» có quê không chị?
Vũ Khoa — Qui Nhơn

— Không! Viết chữ «sopt» sai
chính tả thế này mới quê.

* **Chị ơi!** Nếu em có chuyện muốn
«bác thang lên hỏi ông Trời» thì phải
bác ở đâu? Chị chỉ em với.

Nguyễn quang Trung (M.T)

— Hãy bác ngay vào cửa nhà
Trời.

Thôn mẩn
Chi MAI LOAN

THƠ THƠ THƠ

HẠ VÊ

Bóng hạ về trên cành phượng vĩ.
Dưới đôi mi đượm bao thơ ỹ.
Giật mình nhớ lại cảnh chia ly
Đã bao mùa hạ qua rồi nhỉ?

LƯƠNG VĂN HÒA
(Tam-Kỳ)

— Ở nhà thì hiểu thảo với cha
mẹ, ra ngoài thì kính thuận với người
trên.

LUẬN NGŨ

Xu Xoa hột gà

Vật liệu để làm lòng trắng.

— 30 vỏ hột gà còn nguyên, chỉ
lùng một lỗ tròn ở đáy nào «lớn nhất
bán kính lỗ tròn khoảng 1cm là vừa.

— 25 gram thạch (xu xoa)

— Một tô nước cốt và 1 tô nước
nhão của một trái dừa khô chín.

— Nửa hộp sữa đặc

— 100gr đường cát trắng

— 1 gói vanille (loại 5đ)

Vật liệu để làm lòng đỏ.

— 200gr đậu xanh

— 2 muỗng súp nước cốt dừa, và
2 muỗng nước lã

— 100gr đường cát trắng

— Phôm vàng (1 gói độ 1đ hay 2đ
gì đó)

— 1 gói vanille (2đ)

Cách làm:

1— Lấy 60 cái tăm cột chỉ thành
hình chữ thập rồi để trên miệng mỗi
vỏ trứng gà theo hình sau:



2— Đậu xanh đãi sạch vỏ đem
đồ cho chín như rồi giã thật nhuyễn
Đậu xanh nhuyễn, đường, nước cốt



dừa, nước lã, vanille, 1 ít phôm
vàng quấy đều tay đến khi khô đặc
hơi cứng đem vo tròn đường kính
nhỏ hơn 1cm (để lọt dễ dàng vào
vỏ trứng). Đoạn ghim vào mỗi cây
tăm đã làm hình thập như hình sau
đây:



3— Xu xoa mua về rửa sạch, cho
vào soong với một tô nước dừa
nhão đun lên cho sôi và thật tan,
hớt bọt ra đoạn nhấc soong ra khỏi
bếp cho sữa, nước cốt dừa, vanille
đường vào ngoáy thật đều cho tan
đường. Sau đó đổ từ từ vào từng
vỏ hột gà đã có gán nhân (lòng đỏ)
cho vừa đầy là được. Đợi đến khi
lòng trắng hơi đông (bát đầu) bưng
nhẹ rút tăm ra để trứng vào tủ lạnh.

NGUYỄN THỊ NHA TRANG
(NT) 2



TIẾC THƯƠNG

Ngày mai xa Chợ Lách
Xa tuổi nhỏ mộng mơ
Xa những ngày cắp sách
Xa cả thời ngày thơ.

Ngày mai xa chợ Lách
Xa công trường thân yêu
Xa những chiều tắt nắng
Đường về sâu cỏ liêu.

Ngày mai xa Chợ Lách
Xa con đường xanh cỏ
Xa bảng đen lớp học
Xa mái trường học trò.

Ngày mai xa Chợ Lách
Xa kỷ niệm êm đềm
Xa rồi màn áo trắng
Hạ về sâu cỏ liêu.

Ngày mai xa Chợ Lách
Xa phố buồn niềnh mảy
Xa mái tôn màn gạch
Cho ve sầu ngân vang.

Ngày mai xa Chợ Lách
Xa khung cửa sổ mờ
Xa chiếc bàn yên dấu
Ồi cội hồn bơ vơ

Ngày mai xa Chợ Lách
Cho mưa trời mĩ miên
Cho phố buồn nắng tắt
Cho kỷ niệm lững lờ.

Ngày mai xa chợ Lách
Cho đường thôi ào bay
Chim then thung thoi hót
Bay ngập ngừng ánh mây.

Ngày mai xa chợ Lách
Xa năm tháng ngọc ngà
Xa bao niềm đau ai
Không gian sâu bao la?

Ngày mai xa chợ Lách
Ồi muốn vàng nhớ nhung
Nửa hồn chừng chết lịm
Nửa hồn bỗng bàng hoàng.

(Viết cho kỷ niệm)
TRẦN MẠC — Chợ Lách
(b-n Chim Xanh)

EM MUỐN

Em muốn làm mây
Ngao du đó đây
Nhìn nước non nhà
Đẹp tựa vóc hoa.

Em muốn làm suối
Êm như mẹ hiền
Trần đầy thương mến
Thương yêu triền miên

Em muốn làm gió
Rung động cánh hoa
Tung bay lộn tóe
Mây trời bay xa.

Em muốn làm sao
Nhìn trời xanh lam
Nhìn cảnh thái bình
Của nước Việt Nam.

LÊ-THUY-HẠ-MƠ

TÓC EM MÙA HẠ

Mùa hạ đi về ngang cửa lớp
Đề dẫu chán buồn hồ hững vai ngoan
Em đứng nhìn đôi mắt đôi xa xăm
Thả dài tóc nhưng nghe buồn bất chợt.
Em bé ngoan, ơi, tóc em mùa hạ
Tóc hạ dài gầy guộc chút xanh xao
Đã đi qua em có vẫy tay chào
Đôi mắt nhỏ còn ghi bao lời nhớ !...

(Thơ Hồng)
MINH-CHÂU

TRÊN BỜ BIỂN

Sóng dưng vào
Sóng dội ra,
Thành ăm ba.
Tôi chạy ra
Sóng đuổi vào
Tôi chạy lên
Bờ rộng thênh
Cùng chúng bạn
Chạy đùa lên.

LƯƠNG-VĂN-HÒA

HẠ VỀ

Em đã thấy hạ về
Xác phượng hồng rụng rơi
Ve miên man nhạc khúc
Gleo tình ca không lời.

Thối chia tay bạn bè
Xa con đường lá me
Đưa em vào lớp học
Bước chân nai e dè.

Em đã thấy hạ về
Những ngày hè lẽ thê
Kể về quê, lên tỉnh
Vui hạnh phúc tràn trề.

Vẫy tay xin già từ
Bao khuôn mặt ưu tư
Trong suốt niên học cũ
Bạn bè ơi! Bao chữ...

HOÀI-LINH-VŨ

Bầy ve trong vườn hồng

Bỗng dưng tiếng hát gọi mùa sang
Trong vườn cây sồi nắng đang vàng
Tiếng ve nức nở hồn ve khóc
Nuối tiếc một mùa trở gió tang.

Không nhớ chiều nao về ngang đó
Cỏ bầy chim đứng rũ lông kêu
Tiếng rơi rớt đỉnh cây thơm cỏ
Phấn trắng cánh hoa lay mới xiêu.

Em ngủ vừa mơ một giấc hồng
Trong vườn tháng hạ mới dơm bông
Trông mây bay lờ lững đầu núi
Tiếng hát như lời ve nhớ nhung.

Em thấy ngày xanh như chiếc hoa
Bằng khuôn cánh bướm lướt qua nhà
Thấy bầy ve hát trong trưa nắng
Những xúc gầy khô rất thật thà.

Chiều đứng trong vườn cây cuối sân
Trông ra con nước chảy xuôi dòng
Chút hơi gió gợn dần tia sóng
Chập chờn vật nằng lạp riêng thông.

Bỗng nhiên mưa nhẹ nhẹ quanh em
Và ve im tiếng ngủ êm đềm
Có như thế biết mình có độc
Vườn cỏ xanh, chiều cỏ lãng quên

Dấu qua lối đó một hàng cây
Cho lòng mong nhớ cánh chim bay
Dấu mong tiếng gọi ngang đầu núi
Buồn chắt lên hồn ve đáng mấy.

Từng những bầy ve trong vườn hồng
Một chiều thương quá mắt xanh trong
Nghe xa xăm chút hồn nuối tiếc
Chiều đã phai dần nhớ vô cùng.

NGUYỄN TRƯỜNG ANH



MÙA HÈ

Ngày rồi qua nhẹ nhàng
Mây hồng sẽ bay ngang
Cỏ bé thêm tươi lớn
Lá xanh vội héo vàng.

Xuân qua và hạ về
Cỏ bé buồn thăm nghệ
Kỷ niệm vào tâm khảm
Bên giấc ngủ trưa hè.

Này đây này bạn yêu
Từng dưng đắp yên kiêu
Cỏ bé còn nhớ mãi
Ngày xanh ơi, mỹ miều.

Giờ phượng đỏ đầy sân
Ve buồn nức nở vang
Tag năm tay không nổi
Nghe mắt biếc sâu dâng

HOÀI-NAM-TOÀN

VIẾT VỀ NHỮNG KỶ NIỆM HỌC TRÒ

CUỘC THI



SÁNG TÁC

VIẾT VỀ NHỮNG KỶ NIỆM HỌC TRÒ

Số thứ tự nhận được 408

LÀM QUEN

Em muốn làm quen với cô bé ghê. Trông cô bé dễ thương làm sao. Đôi mắt sáng long lanh và đôi má hồng sần sần đồng tiền càng làm tăng vẻ đẹp hồn nhiên, thơ ngây của cô. Cô bé đang đi dạo trong vườn nhà em và nhà cô bé ở cạnh nhau, (kiểu cũng như nhau) dường như cô bé không biết rằng có em đang ngó trộm. Em muốn làm quen với cô bé sao em mắc cỡ ghê đi! Chỉ sợ cô bé kênh kiệu không thèm chơi với mình nên em còn chần chờ chưa ngỏ lời làm quen. Nhưng ô kìa, chắc là cô bé đi thấy em lấp ló ngoài cổng. Cô bé tiến về phía cổng, rụt rè hỏi: — Đàng ấy ời, làm cái gì thế này?

Em e-then:

— Tô đang hái hoa mắc cỡ, đàng ngoài này chơi với tớ đi.

Cô bé hỏi, đôi mắt thoáng ngạc nhiên:

— Ô, hoa mắc cỡ à?

— Bộ đàng ấy chưa bao giờ nghe đến hoa mắc cỡ à?

Cô bé trả lời:

— Chưa bao giờ cả.

Cô bé mở vạt cổng, lách ra ngoài nhìn cạnh bên em.

Em khẽ hỏi:

— À quên, đàng ấy tên gì nhỉ?

— Dạ Lan. Còn đàng ấy?

— Ôi chà, tên của đàng ấy, à quên, tên của Dạ Lan đẹp ghê nơi. Tớ tên là, à tên của tớ nghèo lắm cơ, tớ tên là Hàn Vi.

Dạ Lan ngắt một đóa hoa mắc cỡ, khẽ hỏi:

— Tại sao người ta đặt hoa này là mắc cỡ nhỉ?

Em trả lời:

— Thì cũng như các loại hoa khác vậy, người ta đặt tên hoa Cúc, hoa Hồng vậy đó!

Dạ Lan thắc mắc:

— Nhưng tại sao lại không đặt khác mà lại đặt cái tên nghe ngộ quá nhỉ?

— Ờ, chắc tại vì lá của nó, mình đụng vào cái là khép lại liền, nên người ta cho nó là mắc cỡ, nên người ta đặt tên vậy mà.

Cô bé thôi thắc mắc, nhoeo miệng cười tươi nói:

— Vi giỏi ghê đi, cái gì Vi cũng biết hết á!

Em đứng lên, cười và rủ:

— Lên chơi không Lan? Minh lên đó vào buổi chiều mát như thế này thì là thật tuyệt.

Cô bé vui vẻ:

— Đi.

Buổi chiều trên đồi thật đẹp. Nắng vàng ập ủ thắm cỏ xanh mượt. Vài lùm hoa dại khoe hương sắc chào đón những chú bướm đa tình. Vài cụm mây trong như bông gòn bay nhanh nhanh. Vài chú chuồn chuồn bay rả rả theo những cành cây thấp thấp xinh xinh.

Dạ Lan rón rén bước đến định túm đuôi chú chuồn chuồn bé nhỏ nhưng... chú đã bay mất. Cô bé tiu nghỉu trở về ngồi bên gốc cây nơi em vẫn ngồi. Cô bé khẽ nói:

— Tại sao chuồn chuồn nó lại khôn thế nhỉ? Minh khó mà bắt được nó.

— Ờ, người ta nói là chuồn chuồn có mắt sau đuôi mà. À, mà có bao giờ Dạ Lan nghe nói « chuồn chuồn cần rốn ba lần biết bơi » không?

Dạ Lan tròn mắt:

— Thật hả Hàn Vi?

Em cười ròn:

— Dạ Lan ngây thơ quá đi, người ta nói đùa, nói xạo con nít đó chứ!

Dạ Lan đỏ mặt, khẽ cúi xuống mân mê ngọn cỏ.

Em đề nghị:

— Thôi bây giờ tụi mình đi hái hoa dại về làm quà cho bé Ti của Vi nhé Lan!

Dạ Lan vui vẻ gật đầu. Hai đứa lại tung tăng đi tìm hoa. Một lúc sau, giỏ hoa đã gần đầy mặt trời cũng sắp lặn, hai đứa đi về.

Cùng sánh vai nhau đi về nhà, em chợt nghĩ tới lúc định làm quen với Lan, em cười nói:

— Dạ Lan, sao Vi thấy Dạ Lan dễ thương ghê đi, cứ muốn làm quen hoài mà không dám.

Dạ Lan khẽ cười, ánh nắng chói chan làm khuôn mặt ửng hồng...

THIÊN NGÀ

BÁC ÁI

— Cách cho có giá trị hơn của cho.

CORNEILLE

— Khi bố thi, bạn rán an ủi người nghèo bằng thái độ thỏa mãn hiện lên trên gương mặt bạn.

St. J. CHRYSOSTÔME

— Truất bớt đời sống xa hoa của bạn để nuôi dưỡng người người nghèo đang đói khát.

Hương Cà mau (Sưu tầm)

TRẢ LỜI Ô CHỮ

H	Y	M	A	L	A	P	S	O	N	
Y		A	O	A	N	H			H	
M	A	C	D	I	N	H	C	H	I	
A	O	D		C	H		A	O	H	
L	A	I	C	H	A	U		A	A	
A	N	N	H	A	N		T	N		
P	H	H		U			C	O	G	N
S		C	A		T	O	A	D	O	
O		H	O	A	N	G	B	A	O	
N	H	I	H	A		N	O	O		

MỘT CHUYỆN CẢM ĐỘNG

Quanh bộ râu của Tổng Thống Lincoln

NGUYỄN-HÙNG-TRÁC

Abraham Lincoln (A-brơ-ham Lin-cơn) là vị Tổng Thống thứ 16 của Hoa-Kỳ từ năm 1861 đến năm 1865. Ông chỉ để râu vốn vẹn trong nhiệm kỳ Tổng Thống bốn năm thôi thế nhưng ngày nay mỗi lần người Hoa Kỳ nghĩ về vị Tổng Thống thứ 16 của họ, bao giờ họ cũng nhớ đến bộ râu khá đẹp của ông. Trong những câu chuyện về Tổng Thống Abraham Lincoln được kể hằng năm tại Hoa Kỳ, câu chuyện lý thú nhất vẫn là câu chuyện về một bức thư của một cô học sinh nhỏ bé và bức thư trả lời của Tổng Thống Abraham Lincoln.

Chính Tổng Thống Abraham Lincoln thường hay nhắc đến cô bé ở tiểu bang New York (Ni-u-ô-yô), người đã khiến cho ông để bộ râu nổi tiếng tạo nên nét duyên dáng độc đáo. Nhưng ít người biết cô bé này là ai. Trong những bộ sách vĩ đại viết về Abraham Lincoln, người ta ít nhắc đến tên Grace Bedell (Gờ-rê-xơ Bê-đen). Nhưng Abraham Lincoln hay kể lại câu chuyện này và chấm dứt bằng một cái lặc lưỡi: « Dù một việc nhỏ đến đâu đôi khi cũng làm biến đổi cả cuộc đời của chúng ta ! »

Grace Bedell ngồi trong căn phòng nhỏ bé chăm chú nhìn bức ảnh cha cô vừa đem về. Đó không phải là một bức vẽ than, cũng không phải là một bức tranh sơn dầu, không màu sắc gì cả ; tuy nhiên nhìn vào đó người ta có thể trông thấy rõ cả các sợi tóc, các làn nếp trên bộ áo của ông Abraham Lincoln. Đó là bức ảnh lần đầu tiên bé Grace Bedell được nhìn thấy. Bức ảnh tạo cho cô bé cái cảm tưởng kỳ lạ là người đàn ông gầy gò này đang đưa mắt nhìn cô.

Ngọn đèn dầu leo lét của Grace rọi bóng trên bức ảnh đen trắng. Nét mặt trong bức ảnh càng tăng thêm vẻ sống động, một chút bóng đen nằm chung quanh gương mặt gầy guộc, làm cho nó càng trở nên đầy đặn hơn. Đôi má hóp biến mất.



Và bóng đen bao quanh trông giống như một bộ râu. Râu ! Phải rồi, cần có một bộ râu mới đẹp !

Grace ngồi suy nghĩ. Phải có người nói cho ông ấy biết điều này mới được. Cô bèn đi lấy giấy bút và bắt đầu viết :

Westfield, Chautauqua, Co, N.Y.

Ngày 15 tháng 10 năm 1860.

Kính gửi

Ngài A.B. Lincoln.

Kính thưa Ngài (1)

Cháu là một đứa bé gái mười một tuổi, nhưng cháu rất mong ngài trở thành Tổng Thống của Hoa Kỳ đến nỗi cháu hy vọng ngài không nghĩ rằng cháu quá táo bạo khi viết thư cho một người lớn như ngài.

Ngài có cô con gái nào trạc tuổi cháu hay không, nếu có xin chuyển đến họ (2) lòng yêu thương của cháu và bảo cô ấy (3) viết thư cho cháu nếu ngài không thể trả lời thư này được. Cháu có bốn người anh và một số trong bọn họ sẽ bỏ thăm cho ngài, và nếu ngài để bộ râu, cháu sẽ cố gắng thuyết phục những người còn lại dồn phiếu cho ngài nữa.

(1) Grace Bedell còn quá bé, chưa biết dùng dấu phẩy (,) sau lời mở đầu.

(2) Them : họ

(3) Her : cô ấy. Trong bức thư, Grace Bedell viết lớn xon, khi thì dùng số nhiều (them) khi thì dùng số ít (her).

Ngài sẽ trông đẹp trai hơn nhiều lần hiện giờ gương mặt của ngài quá gầy. Tất cả những mệnh phụ phu nhân thích râu và họ sẽ xúi dục phu quân bỏ phiếu cho ngài và thế là ngài sẽ cử Tổng Thống.

GRACE BEDELL

Lúc bấy giờ Abraham Lincoln đang vận động tranh cử Tổng Thống trung bình mỗi ngày bộ tham mưu của ông nhận được khoảng 50 bức thư. Chỉ những bức thư của bạn thân hoặc của các nhân vật quan trọng mới được hai người thư trẻ tuổi chuyển đến tận tay Abraham Lincoln. Hai người thư ký trẻ tuổi đó là John Nicolay (Gion Ni-cô-lây) và John Hay (Gion Hê). John Nicolay làm việc hết sức sốt sắng.

John Hay đang ngồi dựa lưng vào ghế lựa thư, bỗng anh kêu lên :

— A, có một cô bé chỉ cho em xếp làm thế nào để đắc cử.

Nicolay nói :

— Quảng vào sọt rác đi !

Hay bèn phản đối ngay :

— Cô bé này có một ý kiến rất táo bạo. Cô ta cho rằng ông xếp một bộ râu cho gương mặt của ông.

Nicolay phản đối :

— Quảng đi, và tiếp tục làm việc đi.

— Tôi không bao giờ làm một việc như thế. Và lại đây là lời thốt ra từ miệng một cô bé.

Bỗng có một người đề râu ulla vào phòng mà không thêm gõ cửa. Ông nói lên tiếng :

— Chào các bạn tôi là Herndon (Hân-dông).

Nicolay chẳng thêm đề ý đến ông và vẫn tiếp tục :

— Không có râu ria gì hết. Bỗng có chuyện con nít. Hãy làm việc đang hoàng một chút đi.

— Một cô bé à ?

Herndon dịu giọng và tiếp tục :

— Ông ấy rất yêu trẻ con. Không bao giờ ra đường mà ông không lại nói chuyện với các cô bé. Mỗi đứa đều là « em gái » của ông. Các bạn đang nói gì về cô bé đó ?

Nicolay nổi giận :

— Tôi bảo quảng thư của cô ta sai sót rác cho khuất mắt. Này, Hay, anh lo trả lời gấp cho vị Thống Đốc bang Pennsylvania (Pen-sin-va-ni-a) đi. Thư đó gấp lắm !

— Sao ? Ông Thống Đốc đã lớn tuổi, ông ấy có đủ kiên nhẫn chờ trả lời.

Đó là giọng nói của Abraham Lincoln đang vang ra từ trong phòng phía sau.

Thế là chẳng bao lâu sau, Grace Bedell nhận được bức thư trả lời như đây :

Thư riêng.

Springfield, Ill ngày 19 tháng 10 năm 1860.

Kính gửi

Cô Grace Bedell

Westfield, N.Y.

Thưa cô bé, (1)

Tôi vừa nhận được bức thư đề nghị của cô đề ngày 15. Tôi rất tiếc khi tôi nói rằng tôi không có con gái. Tôi có ba trai, đứa lớn được mười bảy, đứa bé chín, và đứa nhỏ lên bảy tuổi. Tôi có con trai và bà mẹ của chúng, đó là tất cả gia đình tôi. Còn về bộ râu,

(*) Nguyên văn : My dear little

lâu nay không có, thế mà bây giờ lại bắt đầu đề râu, cô có nghĩ rằng người ta sẽ cho đó là cái tật khủng tâm hay không ? Thành thật chúc cô mọi điều như ý.

A. Lincoln

Chuyện kể rằng ngày 16 tháng giêng năm 1861, chuyến xe lửa đặc biệt chở vị Tổng Thống vừa đặc cử Abraham Lincoln đến Tòa Bạch Ốc, phải ngừng lại tại một nhà ga ở Westfield. Gia đình Bedell cũng như mọi người ở địa phương đều hân hoan ra đón vị Tổng Thống mới.

Tại sân ga, người ta đen nghệt, Grace Bedell phải cố kiễng chân lên cao để nhìn. Nhưng vì cô quá bé bỏng cho nên chỉ trong thấy toàn mũ, mũ và mũ mà thôi. Hết sức cố gắng, bé Grace Bedell chỉ trông thấy một chiếc mũ rất cao, rất đen nhô lên trên tất cả. Cô bé chỉ trông thấy ngần ấy thôi ! Người ta reo vang :

— Đọc diễn văn đi ! Đọc diễn văn đi !

Grace nín thở lắng tai nghe. Đột nhiên chung quanh im phăng phắc.

Bỗng có một giọng người vang lên :

— Thừa đồng bào.

Tôi không chuẩn bị sẵn một bài diễn văn nào để đọc, và tôi cũng không có thì giờ để đọc diễn văn nữa. Tôi chỉ xuất hiện trước đồng bào để có thể trông thấy đồng bào và đồng bào trông thấy tôi thôi.

Grace Bedell choáng váng. Đúng là ông ấy đây rồi. Ông ấy chứ không còn ai cả. Cô bé cố vươn người, nhưng cô cũng chỉ trông thấy được chiếc mũ cao mà thôi.

Abraham Lincoln pha trò mấy câu, đám đông reo cười vui vẻ. Rồi, vị Tổng Thống vừa đặc cử lại tiếp tục :

— Tôi chỉ có một câu hỏi khi tôi đứng đây, bên cạnh lá quốc kỳ. Liệu đồng bào có chịu đứng cạnh tôi như tôi đang đứng cạnh lá quốc kỳ hay không ?

Các nắm tay, mũ và khăn tay của các bà, các cô vung lên cao giữa tiếng reo hò như sấm dậy :

— Vâng — Vâng — Chúng tôi sẽ ủng hộ Tổng Thống,

Thêm một lần nữa, cô bé được nghe giọng nói đặc biệt, giọng nói có thể làm cho người ta nhớ đời đời.

Và Tổng Thống Abraham Lincoln nói tiếp :

— Tại nơi này, tôi có giao dịch với một cô bé. Cô tiểu thư đó là người đầu tiên nhìn thấy được cách sửa lại bộ mặt của tôi. Nếu cô ấy có ở đây, tôi muốn nói chuyện với cô ta. Cô ấy tên là Grace Bedell.

Cha của Grace cầm tay con và dẫn về phía trước. Cô bé bước đi theo cha mà bàng hoàng không biết vì sao, không đề ý đến một con đường vừa được mở ra cho cha con cô đi, cô cũng không biết chung quanh người ta đang chỉ trỏ bàn tán. Cô đi đến bên người vừa nhắc đến tên cô.

Còn mấy bước nữa, cha cô nhắc hông cô lên trước mắt cả ngàn người. Cô được nhắc lên đến ngang sàn xe lửa, cô nhìn thấy đôi chân đi giày đen. Cô nghe được một giọng nói từ bên trên đầu :

— Cô ấy đã viết thư cho tôi nói rằng nếu tôi chịu đề râu, tôi sẽ dễ coi hơn.

Ông cúi người xuống. Grace bỗng cảm thấy có đôi tay dần chắc nâng dưới hai tay cô. Đột nhiên cô



— Trời ơi, anh té nặng hà ?

— Không, tôi chỉ bị đứt tay, nhưng lúc bôi thuốc cho tôi, bà xã tôi không có kéo để cắt băng nên quần luôn cả cuộn thế này.

nghe như mình nhẹ như bông, cô được nâng lên cao, và có người hôn vào hai bên má của cô, rồi được nhẹ nhàng đặt xuống. Hai má của cô nghe đau không phải vui sướng mà vì bị cào rất.

Grace quên bằng cả đám đông, cô nhìn thẳng và cười to sung sướng vì cô đã nhìn thấy rõ **Tổng Thống Abraham Lincoln**: bộ râu rậm rạp mọc bao quanh hàm, gò má, che suốt cả bộ mặt trừ làn môi trên.

Lincoln nói:

— Này Grace, tôi đã đề râu rồi đó.

Grace không biết làm gì khác hơn là nhìn chăm chăm vào người đàn ông cao, gầy và giản dị. Ông ta nắm tay cô. Cô còn nghe ông nói rằng ông hy vọng thỉnh thoảng được gặp lại cô bạn bé nhỏ của ông.

Grace Bedell hiểu rằng đã đến lúc chấm dứt. Tổng Thống đỡ cô xuống và cô ngoau ngoãn bước lại phía cha. Người cha đang hãnh diện chờ đợi đứa con nhỏ bé của mình.

Grace nghe tiếng còi rú lên, người ta hoan hô, người ta vỗ tay khi đoàn tàu chuyển bánh. Nhưng riêng Grace, cô bé chỉ nghe chỉ vồn vện mấy tiếng đang âm vang mãi mãi « cô bạn bé nhỏ của tôi... »

Nếu bạn có đến Springfield thuộc tiểu bang Illinois, các bạn sẽ có dịp viếng ngôi nhà của Abraham Lincoln, một ngôi nhà giản dị màu trắng, cao 2 tầng với mái rộng và có hàng rào bao chung quanh. Người ta nói rằng ngôi nhà này trông giống y như từ thuở Abraham Lincoln còn đang ở, cả bên trong lẫn bên ngoài ngôi nhà cũng vậy. Trong ngôi nhà này, người ta giữ lại tất cả vật kỷ niệm. Trên một bức tường trong phòng, có treo một mảnh giấy viết bằng nét chữ học trò.

« Kính thưa Ngài

« Cháu là một đứa bé gái mười một tuổi... »

Còn bức thư viết tay cần thận của Abraham Lincoln được cất giữ trong gia đình họ Bedell mãi cho đến

THẮC MẮC CỦA EM

(Tiếp theo trang 2)

4) Những tiếng đi lùi thúi, hát nghêu ngao, cái cù lao, lãng mạn, lịch sự, là những tiếng bây giờ còn thông dụng, em tìm hiểu lấy, B.K. không trả lời.

HỎI: Sinh năm 1955, đang theo học lớp 11 Nông Lâm Súc niên khóa 1972-1973. Niên khóa tới 1973-1974 được lên lớp 12 Nông Lâm Súc. Như vậy cuối năm có được dự kỳ thi tú tài 2 Phò Thống niên khóa 1973-1974 không? Hồ sơ xin thi gồm những gì?

MỘT SỐ ĐỘC GIẢ
ở Gia Định

ĐÁP: 1) Được tham dự thi Tú Tài 2 vào năm 1974 theo tính cách thí sinh tự do.

2) Hồ sơ gồm có: Một đơn xin dự thi (viết tay), chứng chỉ học trình và giấy chứng chỉ hoãn dịch vì lý do học vấn, 6 ảnh căn cước.

MỜI CÁC BAN DU LỊCH TOÀN QUỐC

Tặng các bô Thiểu
thích đi du lịch

Khởi hành từ SG ta hãy

Saigon, Rạch Giá, Vĩnh Long,
Mỹ Tho, Long Khánh, Kiến Ph

Kiến

Gia Định, An Lộc, Biên H
Komtum, Phú Bồn, Tuy Hòa,

Pleiku, Darlac, Hội An

Hàm Tân, Phan Thiết, Nha T
Phước T

Bà Rịa, Quận Đức, Vị Th
Long Xuyên, Châu Đốc, Vĩnh B
Tân U

Cà Mau, Ninh Thuận, Ba X
Khánh Hưng, Quảng Ngãi, T
Thiên, Phú C

Mộc Hóa, Bà Rá, Côn Sơn
Quảng Nam, Quảng Tín, Qui N
Sag

LONG GIANG
(T. K. H.)

— Xin miễn! Hôm nay

chủ nhật tôi nghỉ ngơi!



năm 1966, hơn một trăm năm sau, bức thư trứ danh này được ba người cháu của Grace bán đấu giá được 20.000 Mỹ kim (gần 10 triệu bạc Việt Nam theo giá ngày nay). Người mua được bức thư trứ danh

này là một nhà sản xuất máy tuyến truyền hình tên David We một chuyên viên sưu tập các vật niệm.

NGUYỄN HÙNG TRẮC



CON HẢI MÃ

ĐẶNG HOÀNG
(Sưu Tầm)

Hình như chưa từng có con vật nào lại chẳng mang dáng vẻ loài cá bằng hải mã. Thực vậy, xưa kia người ta không biết phải gọi chúng là gì, nhưng dựa vào hình dáng chiếc đầu và cổ trông tựa tựa lư, ngựa nên đặt luôn tên này cho tiện. Đây là loài cá tỷ hon chuyên sống trong vùng nước ấm hoặc khi hậu ôn hòa giữa các thứ thủy thảo, rong, rêu, dưới lòng biển sâu tại hầu hết khắp nơi trên thế giới: Đại Tây dương, Địa trung hải, Ấn độ dương và Thái bình dương v.v...

Cùng dòng họ với cá ống (pipe-fish) thuộc nhóm Lophobranchi (Lô-phô-bô-răng-chi) nhưng chỉ dài từ ba tới năm phân hơn, thân hình dẹt, mỏng manh — ngoại trừ phần bụng phình lớn ra — hải mã kết hợp bởi những lớp xương hình tròn nối tiếp nhau được bao bọc bằng nhiều vây nhỏ sáng lóng lánh như bạc chen lẫn các gai nhọn. Đầu hải mã khá to thể mà chiếc mõm lại bé, nhọn, ngắn và cặp mắt tròn mở thao láo với khả năng di chuyển lên, xuống, trước, sau dễ dàng

chẳng khác gì kỳ nhông, mỗi khi loại này tùy thuộc địa phương sinh sống chúng yên lặng quan sát theo dõi cùng màu sắc trên thân hình. Thông con mồi. Nếu nhìn thẳng các bạn thường chúng vàng da cam chen sẽ thấy hải mã cũng có tai, nhưng lẫn các vệt nâu sậm hoặc xanh lá thực ra đây chỉ là hai miếng vây cây pha tím. Loại này rất đông đảo và có mặt khắp nơi với tên khoa học là Hippocampus (Híp-pô-căm-pút). Riêng bờ biển Úc Châu còn có thêm loài hải mã đặc biệt khác hẳn dòng loại vì thân hình chúng bao phủ nhiều lớp vây mềm tỏa tỏa xòa như cành cây, nhưng lại khó phân biệt với các chương ngại vật nơi trú ngụ, bởi lẽ chúng trong suốt như thủy tinh, và cũng mang màu rong rêu. Để khỏi lẫn lộn với loại trên, chúng có tên Phyllopteryx foliatus (Phi-lốp-tê-rích phô-li-a-tút)

Quây quần thành từng nhóm từ bảy tám con trở lên, hải mã không đẻ con vào một mùa nhất định. Tới lúc gieo giống, hải mã cái «đặt» chùm «túi» trước bụng con đực để anh chàng này gánh đỡ phận sự ấp ủ thay mình mỗi lần giữ như vậy lâu vào quãng bốn mươi lăm ngày sau, chùm trứng mới nở. Khoảng một trăm rưỡi tới hai trăm con. Ra khỏi «lồng bế» hải mã con dài cỡ non một phân và hoạt động ngay. Chúng được cha mẹ chăm sóc hết sức cần thận tới khi nào có thể tự kiếm ăn thì thôi. Từ lúc ra ngoài, hải mã con ít chịu trở lại túi ấp nữa, vì diện tích phần này quá nhỏ không đủ chỗ cho cả lũ «dau nhau» trú ngụ, do đó chúng chỉ quanh quẩn trong đám rong rêu để tránh khỏi bị loài cá lớn sát hại. Dần dần, chúng tách rời cha mẹ đến sinh sống ở một nơi khác thích hợp hơn.

Hải mã thường được người ta bắt về phơi ép giữa các miếng nhựa «plastic», hay ngâm lẫn với một vài con ốc nhỏ trong các chai lọ bán cho du khách làm đồ kỷ niệm như vật chặn giấy, chân đèn, chùm chìa khóa v.v...

Hải mã được chia ra năm chục

CÙNG ĐI VỚI TU' THẦN

Tranh và lời của NGUYỄN TÀI







bắt một con cá voi

HUY-YÊN

Mùa thu 1965, hai ngư phủ đánh cá thu tại hải phận Colombie thuộc Anh phải dùng tàu mà vẫn không kéo nổi mẻ lưới đã vướng phải đá ngầm nên quyết định chờ gió dịu lại sẽ tiếp tục kéo lưới lên. Sau ba giờ đồng hồ tránh gió, ngư phủ trở lại vớt lưới thì một hiện tượng sừng sốt xảy ra: Ba con cá voi, một con đực to lớn, hai con nhỏ đang cố vùng vẫy để thoát khỏi lưới. Thấy loại cá voi lá thuộc giống hiếm, ít gặp, họ liền báo tin đi khắp nơi. Giám đốc Griffin (gờ-rip-phin), thuộc Học việc Mỹ cũng được báo tin. Ông liền tức tốc tới và quyết định mua con cá này với giá là 8.000 mỹ kim. Khi giá cả xong xuôi thì 2 con nhỏ đã thoát lưới trốn mất chỉ còn lại có con lớn. Mua được con cá voi này Griffin rất mừng, nhưng làm sao có thể đưa con quái vật dài 9 thước nặng trên 5 tấn với một sức khỏe phi thường vượt 700 cây số về hải học viện?

Ngày 27-4, họ đóng xong được một cái cũi nổi nhốt cá vào, phải dùng 1 tàu kéo 4 ca nô để kê sát bốn góc cũi. Khi biết đã bị nhốt và bị áp tải đi, con quái vật phát ra những tiếng kêu sắc nhọn mà có lẽ ở dưới biển sẽ vang đi xa lắm. Chỉ một lúc sau, tiếng « kêu cứu » được đáp ứng, một đàn cá voi chừng 30 con xúm nhau chung quanh cũi, bơi lượn, lộn nhào như muốn giải thoát cho bạn. Riêng con bị nhốt cố vùng vẫy, để tìm đường trốn nhưng vô hiệu.

Đàn cá voi nhỏ theo sát cũi suốt cuộc áp tải dài đằng đẵng, khi biết không thể giúp gì được cho bạn, nó mới chịu giải tán.

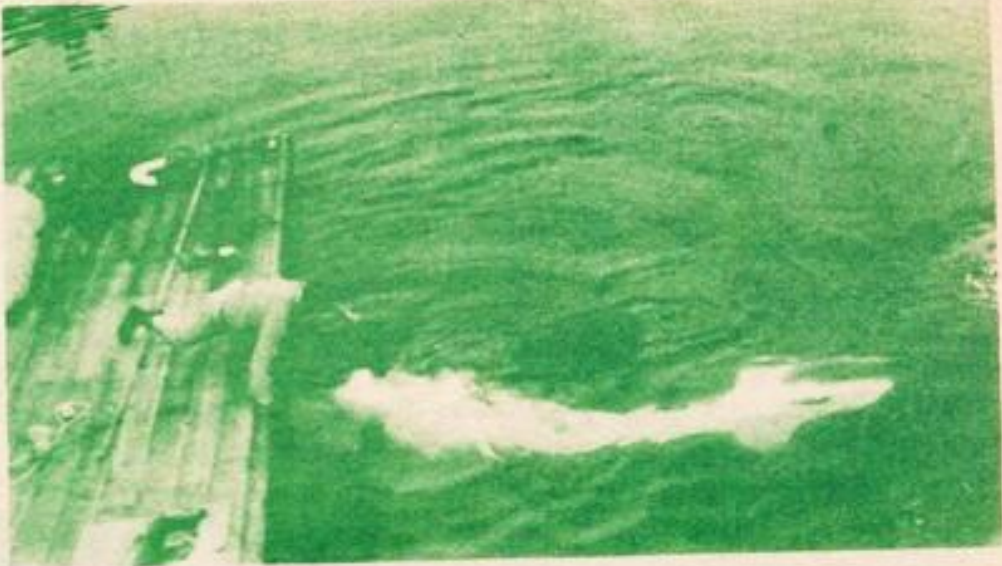
Khi về tới bến, dân chúng đổ xô nhau đến coi, người ta còn đưa cả một dàn nhạc đến để đón chào, người bạn bắt đặc đi. Sau khi xem xét tỉ mỉ người ta được biết: Con cá voi này thuộc loại Orcinus Orca, một loài cá dữ nhất trong biển cả. Tính hung hăng tàn bạo của nó còn hơn chó

sói, sư tử. Chúng tàn sát, rất máu. Loài cá mập búa có tiếng tàn bạo, tấn công bất cứ một vật chúng gặp trên mặt biển nhưng cá còn kém xa loại cá voi dòng Orcinus Orca. Đã có lần người ta mò bắt một con Orcinus Orca và thấy trong đó có tới 13 con cá heo cỡ lớn và con chim thủy kê. Nó không hề sợ trước một sự tấn công hung mãnh nào của địch thủ. Người ta cũng thường thấy nó ngấm ngấm theo các thuyền bè vượt biển để chờ hội là tấn công liền. Đôi khi chúng vọt lên khỏi nước lẫn vào thuyền bè để kiếm mồi. Người Esquimaux và Yakoutes thường xuyên là nạn nhân của chúng. Để bắt sống được loài cá này là điều họa hiếm, ít thấy trong ngư nghiệp, nên giám đốc Griffin rất quý mến đặt tên cho nó là Moby và cam đoan sẽ nuôi dưỡng và săn tận tường về nó.

Công việc đầu tiên là đưa

Manu vào một vịnh dài 30 thước, sâu 5 thước và thực đơn đều đặn mỗi ngày 200kg cá thu, 6 tháng đầu Griffin đề hết tâm nghiên cứu về tập quán, thói quen và tính tình của Manu sau cùng ông kết luận có thể làm quen được với nó.

Có kinh nghiệm rồi, Griffin luyện cho Manu biết nghe tiếng gọi để nhận đồ ăn, dần dần Manu quen thuộc, hề nghe tiếng gọi là đến lãnh phần liền. Mới bắt đầu, Griffin chỉ quăng cá thu xuống là Manu tự dớp lấy mồi, nhưng sau ông tự tay cầm cá thu bỏ vào miệng Manu. Mỗi bữa ăn nghe tiếng gọi, Manu tự dớp lấy mồi, nhưng sau ông tự tay cầm cá thu bỏ vào miệng Manu. Mỗi bữa ăn nghe tiếng gọi, manu bơi đến, há hốc miệng để chờ mồi. Tuy nhiên Griffin vẫn chưa dám hoàn toàn tin tưởng vào sự quen thuộc của Manu nên ông vẫn phải đề phòng. Để thử sự thuần thực ấy, ông lấy xuống cao su bơi ra hồ, gọi Manu lên, con vật ngoan ngoãn trời lên khỏi mặt nước gọi lưng cho ông vuốt ve. Cho đến cắt con quái vật đã lộn ngược lại qua nhau, dạn dĩ nhiên hơn và cũng lưng đưa vào bờ. Griffin mừng hết phần chủ, lúc nào cũng e ngại có thể con vật bất thình lình nhớ lại cái



thừa man đại ngoài biển cả thì kẻ như tính mạng khó bảo toàn.

Một bữa ăn nọ, khi Griffin, vừa cầm con cá thu định dứt vào miệng Manu thì nó đã vội vàng tấp ngay làm cho ông mất thăng bằng nhào ngay xuống hồ. Griffin tưởng đời đến đây là chấm dứt. Ông vội vàng nhào sang một bên cố nhào vào bờ tìm lối thoát, nhưng nhanh như chớp nhào xuống dưới đáy hồ đội chủ lên qua nhau, dạn dĩ nhiên hơn và cũng lưng đưa vào bờ. Griffin mừng hết phần chủ, lúc nào cũng e ngại có thể con vật bất thình lình nhớ lại cái

thành người bạn chí thân của Manu, chiều chiều Manu nổi lên kẹp sát vào bờ để cho Griffin ngồi lên lưng bám vào vây lưng bơi đây đó dạo chơi.

Từ kinh nghiệm này, Griffin cho biết, bất cứ một giống thú man đã nào cũng có thể dạy dỗ và chinh phục nó được. Loài Orcinus orca, không thông minh bằng cá Heo, nhưng đây công tập luyện cũng dễ thành công. Nếu biết cách dạy dỗ, ta có thể biến đổi tính man đại của nó trở nên thuần thực dễ dàng ở bất cứ một con thú nào!

(Tài liệu của J.P Carassou)



CHIM NON HẠNH PHÚC

Cổ dân chim nhỏ
Trên cành cây đa
Vui đùa hện tổ
Giỏ bay la đà
Chim chiu cút cút
Bay đi kiếm mồi
Chim mẹ ổng ổng
Trong lớp tơ trời
Đàn con ca hát
Lên to trên cành
Trên trời bãi ngát
Cảnh mây xanh

NGUYỄN-MAI-BÀNG-HÀ
(h.n Lạc Loài)

KHÔNG !

Cha : thư gửi chú Sáu con đã bỏ cho cha chưa ?

Con : Rồi ạ ! Miễn phí ? Con lừa lúc vắng người... bỏ tùm thư vào thùng... thế là mình chả tốn lấy một cắc tem !

Cha : Ồi !!!

— Người ta không có một tiền-bộ vĩ đại nếu sau đó không có tình yêu nhân loại.

HENRI FORD

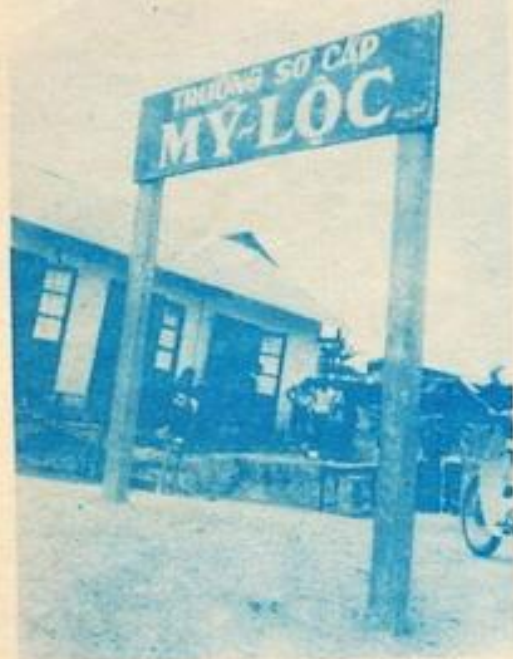
— Hãy coi kẻ chỉ lỗi cho ta như kẻ chỉ cho ta kho vàng.

ĐỨC THÍCH CA

ĐI NGHỈ HÈ

— Tất cả sẵn sàng hết, chỉ còn chờ coi cuộc thi lấy bằng lái xe vừa rồi có đậu hay không.





PHÓNG SỰ SINH HOẠT GIA ĐÌNH THIẾU NHI DALAT

NIỀM TIN YÊU TỪ MỸ LỘC

Anh Hoàng « cà lem » mô ? — Xi, chưa chi mà đòi ăn, đã « nằm » được gì chưa « lão ».

Chỉ vui về rứa hê ? — Ừ, có chi, đó là anh em trong gia đình Thiếu Nhi đang làm công tác đấy mà.

Theo tiến trình sinh hoạt, chủ nhật vừa rồi gia đình Dalat có tổ chức một ngày công tác lấy tên là ngày công tác Mỹ Lộc. Với sự tham dự của giáo sư cố vấn Ngô tôn Long, đoàn đã đi chuyến đến địa điểm lúc 8 giờ 30 phút. Đó là một ngôi trường nhỏ đơn sơ nghèo nàn nằm chơ vơ giữa khuôn đất khô cằn « Trường sơ cấp Mỹ Lộc ». Một thùng vòi lớn, dăm ba lọ sơn, một bó chổi, vài cái cuốc, vài cái xẻng hứa hẹn công tác nhiều thử thách. Sau vài lời nhân nhủ của thầy Long đoàn bắt tay vào việc. Những bàn tay ngọc ngà không còn e lệ, từng khuôn mặt ngây thơ rạng rỡ vui tươi. Ai cũng hăng say, ai cũng hết lòng, khung cảnh thật vui tươi sống động. Bao nụ cười thênh thang mở rộng vang mãi dưới ánh nắng hồng buổi sáng. « Ơ ! Anh

kia sao áo quần trắng bạch thế nọ — Ồi giới ơi ! Chị thêm sơn lắm sao, áo gì mà dính đầy sơn cả. — Bơm..., chỉ rửa bay... Ha ha ha... bà con coi kia người vẽ từ thùng vòi Ha ha ha... »

Còn gì vui hơn nữa, tuổi trẻ sống lại từ đây. Cùng nắm tay nhau đi chung một con đường, xây dựng, giúp đỡ thương yêu người ta nghe lòng thật hớn hơ. Ngoài kia mường đã đào xong, nụ cười chọt nở lên

trong làn mồ hôi mỏng. Sơn vừa hết, vòi đã tạm xong, mọi người nhìn nhau thoải mái thông cảm.

Công tác chấm dứt bằng màn khảo « cà lem » của thầy Hiệp trưởng Mỹ Lộc. Vài bộ hình hài niềm, lời cầu chúc « phê phán » huyên. Sau lời cảm tạ cũng ít là khuyên nhủ xây dựng của thầy Hiệp trưởng, đoàn chia tay lúc 11 giờ 15 phút mang theo một niềm vui khôn tả.



— Hình chia tay. Từ trái qua (ban chấp hành) Thầy Ngô Tôn Long, Phù Chí Hoàng, Nguyễn Văn

Hùng, Phan Trọng Hân. — (hàng ngồi)

KHU VƯỜN CỦA EM

*Khu vườn của em
Có nhiều hoa đẹp
Tay rằng chặt hẹp
Nhưng rất dễ coi*

*Từng chiếc lá rơi
Từng bông hoa nở
Nụ cười hớn hơ
Trên môi mẹ hiền*

*Giấc mộng thần tiên
Dưới cây trâm cá
Mùa thu thay lá
Giỏ heo may buồn*

*Từng giọt mưa tuôn
Xối lên cây đề
Hoa hồng hoa dổi
Ôi hoa đẹp xinh*

*Khu vườn của mình
Thần tiên là đấy*

HOÀI-LINH-VŨ
Bút nhóm TTST

— Danh dự kẻ khác bạn hãy quý như danh dự của bạn.

NGẠN HI



— Trời ơi ! Cô không biết chợp xe hả ?

— Có chứ ! Tôi chỉ không biết ngừng xe thôi.



NGÓN TAY CỦA NHÀ KỸ SƯ

Nguyên tác : CONAN DOYLES

Phiên bản của : THU AN

(tiếp theo)

Nghe ra vì ngạc nhiên, tôi vào nhà ga chờ đợi giờ tàu chạy. Nửa giờ nữa thì có xe lửa ra tỉnh. Người giữ ga chỉ dẫn cho tôi cũng vẫn là người đêm trước. Ông ta còn làm việc. Tôi hỏi ông ta có biết ai tên là Đại Tá Linh Sa không thì được trả lời là ông ta không biết. Ông ta cũng không thấy chiếc xe đang đợi ở đây chiều qua. Tôi hỏi có cảnh sát nào gần đây không thì được trả lời là có một trạm cách đây năm cây số. Vì nhìn thấy yếu mệt quá nên tôi không đi đến đấy làm gì. Tôi quyết định sẽ nói với cảnh sát Luân Đôn khi về đây. Tôi gọi gọi Luân Đôn vào khoảng hơn sáu giờ, nói lo để bằng tay trước, sau đó mới đi có lòng tốt dẫn tôi đến đây. Tôi nhớ ông lo dùm vụ này đấy. Tôi kể hết những lời ông chỉ bảo.

Sau khi nghe câu chuyện lạ lùng như thế, hai chúng tôi ngồi sững trong giây lát. Rồi Sĩ Lâm vào giá sách lôi ra một cuốn tập dày, trong đó anh đã ghi các mẫu báo cáo ra. Anh nói :

— Đây là một tin văn đáng chú ý. Tin này đăng trong các báo cách đây gần một năm : « Ông Giang Minh, 28 tuổi, Kỹ sư Thủy Lực đã mất tích ngày 9. Được biết ông đã rời khỏi nhà vào lúc mười giờ

lối và sau đó không một ai thấy ông ta trở về. Đây là các dấu tích của ông ta...v.v... » A ! Có lẽ đó cũng đúng là lúc mà ông đại tá cần người sửa máy cho ông ta, kỳ rồi đây nhỉ ?

— Trời đất ơi ! Chuyện đó cũng giải thích được những lời nói tối nghĩa của bà kia.

— Chắc chắn rồi. Ông đại tá là một người lạnh lùng, không lay chuyển được, ông ta nhất quyết đã dẹp bỏ hết những ai nhòm nháo vào công việc của ông ta. Cũng như là những tên cướp biển không bao giờ để một ai sống sót sau vụ ăn hàng của chúng ấy mà. Xong rồi ! Bây giờ việc cần nhất chúng ta phải làm là đến sở cảnh sát Luân Đôn, sau đó ta sẽ đến làng Y Phong.

Vào khoảng ba giờ sau, chúng tôi leo lên xe lửa dẫn đến khu Bách San. Tất cả gồm có Sĩ Lâm, viên kỹ sư thủy lực, thanh Tra Bát Lộ của sở mật thám Anh, một cảnh sát viên vận thường phục, và tôi. Bát Lộ dắt trên ghế một tấm bản đồ của khu vực, và dùng Com-pan, ông ấy vẽ một vòng tròn, có tâm điểm là làng Y Phong. Ông ta cắt nghĩa :

— Đây này. Vòng tròn này có bán kính lối hai mươi cây số quanh làng Y Phong. Nơi mà chúng ta đang tìm ở đâu đó trên vòng tròn. Có phải ông đã nói là lối hai mươi cây số không nhỉ ?

— Lối một tiếng đồng hồ xe ngựa chạy nhanh.

— Và ông nghĩ là họ đã có thể chờ ông về nhà ga trong khi ông bị ngắt đi ?

— Chắc họ đã làm vậy. Tôi có cảm giác lơ mơ là được nhắc lên và khiêng đi đâu đó.

Tôi nói :

— Tôi không thể hiểu được tại sao họ lại tha cho ông, khi tìm thấy ông nằm bất tỉnh trong vườn. Có lẽ mấy tên dã man đó đã chịu nghe lời bà kia năn nỉ chăng...

— Chắc không đâu. Cả đời tôi, tôi chưa từng thấy người nào có bộ mặt đáng ác như ông ta !

Bát Lộ nói :

— Ô ! Rồi ta sẽ tìm ra hết ! Đây là cái vòng tròn. Tất cả điều tôi mong muốn bây giờ, chỉ là làm thế nào biết được chỗ ta có thể tìm thấy mấy tên bợm mà ta đang theo dõi.

Sĩ Lâm thần nhiên nói :

— Tôi tin là tôi có thể đặt ngón tay lên đó.

Viên Thanh Tra la lên :

— Thế à ? Ông đã có ý kiến rồi sao ? Vậy được, để xem ai sẽ đồng ý với ông nhé. Tôi thì tôi cho là ở phía Nam, vì vùng đó vắng người hơn cả.

Bệnh nhân của tôi bảo :

— Tôi cho là ở phía Đông.

Viên cảnh sát mặc thường phục thêm :

— Tôi, thì phương Tây. Chỗ đó có vài làng nhỏ.

Tôi nói :

— Tôi nghĩ là ở phía Bắc. Ở đó không có núi non gì hết. Anh bạn mình đã nói không đề ý thấy xe lên dốc gì cả mà.

Viên thanh tra cười :

— Rồi ! Dù mọi ý kiến trái nghịch nhau. Ông theo ý ai, ông Sĩ Lâm ?

— Các ông đều lầm hết !

— Chúng tôi không thể nào đều lầm hết được !

— Có chứ. Tôi thì tôi nghĩ là chỗ này.

Anh ta đặt ngón tay ngay giữa vòng tròn, và thêm :

— Đây là chỗ mà ta có thể tìm ra họ !



— Tiền đâu ! Đưa đây !

— Ê ! Trước hết vô nhà phải bỏ mũ ra và ăn nói cho có lễ phép chứ !



ĐÔI BẠN

GIANG HỒ

PHAN-KHUƠNG-THÁI

Mưa kéo dài cho đến đêm. Anh Dế Mèn lạnh run trốn dưới hốc me già. Túi thực phẩm, anh ráng kéo lột bệt về giấu trong hốc sập ướt nước. Nước mưa dâng nhanh, ngập hang và lỏi tuột tên Chuột Lát mê ngủ ra ngoài. Nó hốt hoảng bơi quờ quạng. Dòng nước chảy như cuồng lưu nhỏ. Tên Chuột Lát tạt hai chân sau nên yếu sức, chống trả với thiên nhiên không lại, đành thả ngựa theo dòng. Lúc nó trôi ngang chỗ anh Dế Mèn, anh Dế Mèn có kêu ầm ỹ nhưng tiếng mưa đã tàn nhẫn át hết. Cuối cùng tên Chuột Lát trôi tít, dưng bờ đất xa. Nó cổ trườn trên cỏ ướt. Hướng nó đi, bây giờ đã ngược chiều với hướng của Aah Dế Mèn.

Rõn ràng với việc so dây, nhấn phím anh Dế Mèn không thấy gã Ốc Sên đào hang để đẻ trứng. Vì gã Ốc Sên thuộc về loại lưỡng tính, mình mang đặc tính gieo giống của con đực và đẻ trứng của con mái. Trong khi dọn dẹp được một khoảng đất sạch sẽ ở gốc cây sao, dưới đám rêu rậm bóng. Gã Ốc Sên khoét một lỗ chừng 8cm đường kính. Gã dùng cái chân duy nhất hất mấy hòn đất nhỏ ra xa, tha mấy chồi non, cỏ mịn về. Cái thân mềm mại vậy mà gã đào được sâu và rộng 4cm đường kính, bên dưới là căn phòng tròn trịa, trơn tru, chắc chắn giấu được hàng trăm trứng. Mỗi trứng nhỏ cỡ 2mm đường kính. Hai thằng Đom đóm quái ác

xả xuống dùng cái hàm kẹp cứng, bèn như hai cái móc nhọn đập nhẹ trên lưng gã Ốc Sên. Gã Ốc Sên hốt hoảng, cố lấp cho xong chỗ đẻ trứng. Hai thằng Đom đóm vô không đau đớn, nhưng độ 6, 7 lần là thùng cái vỏ vôi. Dù gã Ốc Sên đã rút mấy xúc tu, thở thít, độc cước vào trong, dẩy mai, cái mai vẫn thùng và gã Ốc Sên tê cứng, thần trí hoang mang. Nếu cho gã chiến đấu đang hoang, gã sẽ tiết ra nhiều chất nhầy nhớt để dụ kẻ thù dính phải. Chất nhầy nhớt chảy nhiều bao phủ thân hình gã Ốc Sên sẽ khô cứng ngay, giúp gã tự vệ hữu hiệu. Than ôi! Hai thằng Đom đóm từ tốn đánh chén. Chúng tiếm một chất hóa học, đủ sức làm biến đổi thân thể gã Ốc Sên thành 1 thứ sữa bò dưỡng. Hai đứa khoan khoái cày sâu vào đồng thịt. Ăn gỏi tùy, ruột, bao tử,... tất cả những gì nằm sâu trong tận cùng vỏ ốc. Khi anh Dế Mèn can thiệp, thêm ba thằng Đom đóm nữa đã tham gia liếm láp sạch sẽ bên trong vỏ Ốc Sên. Anh Dế Mèn tức giận tấn công năm thằng Đom đóm quái ác. Thôi còn gì đâu anh bạn hào hiệp. Có còn chẳng dám con thơ đại nằm trong đồng trứng biết gì. Năm thằng Đom đóm cả cười bay mất, để anh Dế Mèn đầy vỏ Ốc Sên che trên mớ đất ẩm vùi lấy trứng non. Biết còn kỷ niệm cuối này không? Hay lão Chuột Cống sẽ tàn mần tha về làm đẹp thêm hang của lão?

Anh Dế Mèn suy diễn, có lẽ bọn Đom đóm hại mạng anh Dế Nhũi luôn rồi. Phải đuổi theo hỏi tin tức cho rõ. Những vết nhầy gã Ốc Sên lưu lại trên mặt đất, thân cây... chờ vợ thách đố mưa đêm. Đóm lập lờ nhưng anh Dế Mèn ngờ rằng chúng khiêu khích, trêu gan mình.

BỌ HUNG MỘT CÁNH.

Anh Ve Sâu nhờn nhờn tận hưởng ngày xanh, ca tụng mùa hạ hồng. Có khi anh đào qua ngôi nhà hoang vắng. Cô chim Khướu thấy ốm hẳn vì ăn uống thiếu kém, Anh ta muốn báo tin cùng đàn Kiến. Ngặt nỗi, Ve

Sâu Kim hay 'rủ' hoa tấu suốt ngày nên anh quên lửng. Anh Ve Sâu nà ra ý nghĩ, tại sao không công ty ve Ve Sâu Kim đi đàn hát để kiếm chút thực phẩm đem về cho cô chim Khướu? Nếu anh Dế Mèn bỏ cuộc thì còn mình đây. Chỉ ngại công việc rình thực phẩm về thôi. Một dịp may đến bất ngờ. Trưa đó có tranh hùng giữa gã Bọ Hung và gã Kiến Dương. Hai gã giành quyền làm chủ mấy đợt me non và me già non. Gã Bọ Hung đen bóng với bộ giáp «cutin». Gã Kiến Dương hình thù thô kệch y hệt, nhưng gã màu nâu đỏ và trên đầu có một cái sừng chia ngược nhọn hoắt. Gã húc tạt tạt gã Bọ Hung, gã búng, gã đâm bằng chân, bằng sừng... Gã Bọ Hung không chịu lép, chống trả mãnh liệt. Nhưng Bọ Hung có vẻ yếu sức hơn. Sau những hồi bấu nhau, cần ra gã Bọ Hung bị té chổng gọng, la ngửa phơi bụng. Hai cánh dày cộp bật ra lấy đà để đôi cánh màng tung bay. Gã Kiến Dương nhào vô đi xuống ngay. Gã ấn gậy một cái của địch thủ rất bất ngờ. Cái cánh treo ngoe lung lẳng chớ không rơi hẳn. Gã vẫn búng, đâm... thật là Bọ Hung gậy một cánh, dừ dần tằm miếng. Cuộc chiến chỉ tàn khi gã Rắn Mối chạy trời đến. Hai võ sĩ bị vô đài dưới đất vù tuốt lên cây. Gã Bọ Hung thở hào hển. «Gã Rắn Mối đừng phá' hỏi thì ta quyết một mẻ một còn với thằng Kiến Dương». Tệ nay Bọ Hung chỉ còn một cánh, khẻ mà che chỗ đôi cánh màng mỏng manh bên trong. Gã Rắn Mối tìm của đời leo thừ lên cây, nhưng nó còn lâu mới hại được kẻ khác. Chà Chim Sâu ngo ngác gọi bầy. Tiếng ca của chú nghe cũng khá. Hai anh Ve ngừng rên rĩ. Buổi trưa vàng ươm và nắng đến đỏ lửa. Anh Dế Mèn lếch thếch đến gốc cây gòn. Dì Gi rong chơi chỗ nào rồi. Anh Dế Mèn gặp ngay thân khô tiền kiếp của anh Dế Nhũi. Nó nhẹ hừng và trống trơn chẳng còn chút thịt xương.

(còn nữa)



THUỜ' MƠ làm Văn Sĩ

TIỂU THUYẾT HỒI KÝ
NHẬT TIẾN

(tiếp theo và hết)

Tôi cố tìm một câu chuyện làm quà gì đó nói với ông để nhiệm đề biện minh cho sự trì hoãn chờ đợi, nhưng khổ nỗi tìm mãi và ông chẳng có liên hệ với nhau cả, trừ vụ đến đòi nhuận bút từ ngày bắt đầu có bài đăng trên tờ Cải Tạo, tôi chưa bao giờ nói chuyện với ông ta một câu. Đến tận tòa soạn, bỏ bài vở thùng giấy lủng lẳng ra về. Một vài lần, ông Văn Bình có kéo tôi lên lầu cùng mọi người ở đó đồng đảo để nói chuyện lại đang ồn ào quá, nhưng chỉ như cái bóng mờ, một sự mơ loát choắt đeo dính bóng lưng cao lênh khênh của ông Văn Bình.

Thời gian trôi qua được chừng ba mươi phút thì ông Chủ Nhiệm xuất hiện ở cánh cửa thông với phòng trong. Trái hẳn với điều mà tôi đã lo lắng là sự ông ta không nói với ai, đến làm gì, nhưng ông đã vốn đã làm tôi vừa ngạc nhiên, vừa cảm động:

— A! Nhật Tiến hả? Vào đây, vào đây...

Tôi lù lù đi bằng qua bề dọc hành lang phòng, đã dài lại tôi có cảm

tưởng như nó dài hơn ra. Ông ta xòe tay theo thói quen để bắt tay Tôi ngu quá vì chưa quen với lễ lới bắt tay của người lớn nên bị lúng túng và cảm thấy ân hận ngay rằng đã để bàn tay của ông giờ ra ngõ ngang mặt đến một vài giây. Cái màn bắt tay bất ngờ này đã không nằm trong sự tiên liệu trước của tôi khi còn ở nhà. Nhưng tôi đã sửa sai ngay bằng cách giờ cả 2 bàn tay nhỏ bé của tôi ra chộp vội lấy bàn tay của ông lắc lắc lắc lắc. Và mặc dù lúng túng thế nào, tôi cũng vẫn nảy ra một nhận xét là tay người lớn đây về khô khan, sần sùi. Cảm giác khô khan và sần sùi ấy như còn đeo dính ở lòng bàn tay của tôi, ngay cả lúc ông ta đã buông ra và chỉ lên mặt bàn ngón ngang những chông báo mới:

— Bài của cậu khá lắm... mấy người khen rồi... Ở... bài gì ấy nhỉ?

Tôi nhắc:

— Dạ... vở kịch vui!

— A! Phải rồi! Cậu có khiếu lắm về kịch đấy nhé. Ráng lên!

Tôi sưng phồng cả mũi, quíu cả mồm miệng, định mở lời cảm ơn về sự khen tặng của ông mà kiểm không ra lời. Cho nên tôi chỉ biết bầy tỏ bằng mắt. Tôi nhìn ông bằng ánh mắt hoan hỉ, đây về biết ơn và dĩ nhiên là đầy cảm tình. Ông lại nói:

— Báo mới đấy. Cậu lấy đi mấy tờ đem về biểu bạn bè.

Vừa nói ông vừa rút ở chông báo ra... 2 tờ dúi vào tay tôi. Ối chà! Tôi đã chắc mẩm ở nhà là ít ra tôi cũng được tới 5 số. 5 số này tôi đã chia phần rõ ràng: Tôi giữ riêng một số, tặng anh Trường Giang và chị Liên của tôi một số, để ở phòng khách trong nhà trưng bày ngày xuân một số, góp vào bút nhóm một số, còn một số tôi sẽ sọt nước hoa đem gói giấy dầu gửi tặng một người quen. Bây giờ số lượng đó rút xuống chỉ còn có 2 theo sự diễn dịch tiếng « mấy » của ông. Bao nhiêu tình cảm nồng hậu vừa mới

dâng tràn thốt nhiên nguội băng đi và sự bức tức bắt đầu nhen nhúm. Tôi không còn nghĩ gì đến vụ nhuận bút nữa mà chỉ còn tranh thủ với chính mình là có nên cầm hai số báo mỏng teo hay trả luôn cho ông ta, không thêm lấy. Sự suy tính này làm cho tôi có phản ứng chậm chạp hơn (và sau này, rất nhiều lần khác tôi vẫn bị cái phản ứng chậm chạp ấy gây nên cho tôi những chuyện bức mình). Hai tờ báo đã dúi vào tay tôi. Tôi cầm lấy như một cái máy vô tri với những ý nghĩ đảo lộn lung tung ở trên đầu. Ngay khi đó ông chủ nhiệm vẫn với giọng thân mật, ròn rảng nói với tôi:

— Thôi ô-voa nhé. Hôm nay mua bạn quá... Lo tờ báo Xuân, còn bao nhiêu là việc...

Thế là ông lại giờ tay ra để bắt tay tôi. Tay tôi bận cầm 2 tờ báo, và nếu không bận bịu về công việc đó, tôi cũng chẳng giờ ra. Lần này thì ông chộp lấy tay tôi lắc lắc (thế là huê) và vỗ vai đưa tôi đi ngược trở lại căn phòng mà tôi vừa đi qua cách đó không đầy 3 phút.

Tôi bước xuống cầu thang xây bằng gạch với tất cả sự chua cay của kẻ chiến bại. Bao nhiêu dự tính, bao nhiêu lời cò võ xúi dục của bạn bè về cái vụ nhuận bút đã tan như bong bóng xà bông trong một khoảnh khắc.

Tôi kẹp hai tờ báo vào nách và đi lúi thủi về phía bờ hồ Thuyền Cuồng. Gió trên hồ ủa đến thổi đủ rất lạnh lẽo nhưng lại gây cho tôi cái cảm giác mát mẻ. Chừng đó tôi mới khám phá ra rằng chỉ trong mấy phút ngắn ngủi tiếp xúc vừa qua, mồ hôi của tôi đã mướt ra, ướt đầm cả lưng áo. Tôi ngồi xuống ở một ghế đá ven hồ. Tôi nghĩ đến cái tỷ lệ 2/5 về những số báo tôi cần có. Cơ gian bỗng lại ủa lên, và tôi toan ném luôn 2 số báo cầm trên tay xuống mặt hồ. Nhưng suy đi tính lại, hành động đó thật phi lý. Phải chỉ tôi làm công việc ấy ngay khi còn ở tòa báo. Chứ bây giờ, đem vứt đi thì chỉ có mỗi một

cái ghế xi măng nó biết, phi phạm ích gì đâu. Thế là tôi từ bỏ ý định diễn rõ của mình và mở rộng tờ báo ra ngấm nghĩa lại. Mùi giấy thơm, mùi mực mới, những nét chữ tươi tắn hiện ra ở những hình vẽ đủ màu tất cả như toát ra một vẻ mê hoặc, đầy quyến rũ của một thế giới mà bao nhiêu ngày tháng trôi qua tôi đã khổ công tìm cách đặt chân vào. Đó là thế giới của văn nghệ, của báo chí, của những tấm lòng dào dạt tình cảm và những khối óc đầy sáng tạo. Dầu gì đi nữa, tôi cũng không thể chỉ vì một chuyện còn con, nhỏ mọn mà rũ bỏ một cách phũ phàng.

Tôi mở tờ báo ra ở trang có bài của tôi được đăng. Tôi đọc lại một lần nữa, nhưng đọc một cách thoải mái tự do chứ không phải đọc theo lối hể hể coi cộp ở sạp báo như ngày hôm qua đã bị người bán báo đuổi quây quây. Tôi sung sướng nhìn thấy tên của tôi được in ở đó. Cái tên ấy nằm một cách trịnh trọng, trang nhã và dĩ nhiên hẳn là mang một ý nghĩa vinh dự, cái vinh dự của một nhà...

nghệ sĩ có tài sáng tác, và sáng tác phẩm ấy lại được đăng trên trang báo để gửi tới độc giả bốn phương.

Niềm vui xen lẫn niềm hân hoan hân diện bỗng xua tan đi mọi nỗi bức dọc vừa qua. Tôi không thấy còn lý do nào có thể đủ vững chắc để khiến cho tôi bẽ bút, quảng báo xuống mặt hồ, không thềm chơi với văn nghệ nữa. Văn nghệ vẫn là lẽ sống của tôi. Văn nghệ vẫn là niềm vui, là nhu cầu, là lý tưởng mà tôi sẽ còn phải theo đuổi. Tôi nhìn ra mặt hồ. Mặt nước trong xanh chứa đầy ánh một bầu trời đầy mây xám. Gió thoảng nhẹ thổi vào mang theo cái giá lạnh của một ngày cuối đông đang hừng nắng. Tôi bỗng chợt thấy lòng dâng lên dạt dào. Tôi nảy ra được một đề tài mới hay ho. Tôi nghĩ ngay tới ánh sáng vàng ủa của ngọn đèn chong suốt đêm khuya chỉ có một mình tôi cặm cụi với trang giấy trắng muốt. Tôi sẽ viết... sẽ lại viết hoài hoài...

Sài Gòn ngày 18/5/1973
NHẬT-TIẾN



DANH NHÂN VIỆT NAM NGUYỄN-KHẮC-ĐẢN

ĐẶNG HOÀNG
(Sao lục)

Cụ Nguyễn Khắc Đản tên chữ là Thiệu Phủ, người huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh (Trung Phần), làm quan dưới triều Minh Mệnh, Tự Đức, cùng thời với các cụ Phan Thanh Giản và Phạm Phú Thứ.

Năm 1826 (Minh Mệnh thứ bảy), cụ Nguyễn Khắc Đản thi đỗ Tiến sĩ và ra làm quan với chức tham hiệp tỉnh Thanh Hóa. Sáu năm sau (1832), cụ thăng Bô chính Bắc Ninh, sau đó lên tuần phủ rồi Tổng đốc Quảng Nam, Quảng Ngãi (Trung phần), Sơn Tây, Hưng Hóa, Tuyên Quang (Bắc Phần). Tại bất cứ nơi nào trị nhậm, cụ cũng thi hành chính sách ích quốc, lợi dân nên mọi người đều hết lòng mến phục, biết ơn. Năm 1853 (Tự Đức thứ sáu) cụ được triệu về kinh để sung chức Hộ bộ thượng thư.

Vào giai đoạn này, nước ta gặp bao khó khăn dồn dập về cả hai phương diện đối nội và đối ngoại. Một mặt trong nước giặc giả thì nhau nổi lên đánh phá khắp nơi khiến dân chúng lâm than khổ sở, mặt khác liên quân Pháp Tây Ban Nha xâm lăng bờ cõi. Triều đình không biết xử trí ra sao cho tốt

đẹp. Ngoại trừ một số người huyết còn từ vua tới quan cứ khư giữ lấy thói cũ chỉ biết T. Hoa là nước văn minh còn phương là phương mọi rợ đáng noi theo.

Sau nhiều lần xin vào buổi mà không được chấp nhận, nhân vụ giết hại các giáo sĩ giảng đạo, thực dân Pháp bèn có bảo vệ họ rồi đem quân đánh phá Đà Nẵng (1858), hạ Gia Định và chiếm Định Tường (1861), Biên Hòa, Vĩnh Long (1862) đến nỗi nước ta phải chịu ký ước Nhâm Tuất (1862) gồm nhiều điều khoản hết sức thiệt thòi nhục.

Tuy bị bắt buộc phải như vậy, triều đình muốn chuộc lại Gia Định nên tháng sáu năm Tự Đức (1863), Tự Đức sung cử chánh sứ cho Hiệp liên đại học Phan Thanh Giản, phó sứ Tham tri Lại bộ Phạm Phú Thứ bồi sứ cho Án sát Quảng Nam Nguyễn Khắc Đản đem phẩm vật Pháp điều đình.

Vì đã được chứng kiến nhiều điều mới lạ tại đất nước người, trở về Việt Nam, cụ Nguyễn Khắc Đản cũng dâng những bản đề nghị lên triều đình để xin canh tân thể chế cho hợp với thời đại mới. Thay những lời điều trần khắt khe đó chẳng được nhà vua ngó tới.

Ít lâu, sau ngày xuất ngoại, Nguyễn Khắc Đản xin từ quan hưu trí, rồi bị bệnh mất. Triều đình ban tặng cụ chức Hiệp Biện đại si./.



HỘP THƯ

(tiếp theo)

Em Thanh thư Dạ Vũ, Tam Kỳ: Em gửi thư vào chi tiết, chứ em chỉ gửi Thiếu Nhi không kìa thì chi tiết nào vi lệ do nào nó khó kìa, em gửi thư nào sẽ hết khó theo ý em. Em gửi thư tên là Bạch Liên (Sen trắng) vì có mấy bông sen trắng trong vườn có cái Em viết "... các em TN sẽ hết bình cho là chủ Vi Vi" em gửi thư trong cho sự trong em gửi thư Bạch Liên, còn con trai thì... em gửi thư các em TN không em gửi thư để kỷ niệm nhỏ như vậy, em gửi thư là quá. Trại Việt là hình em gửi thư và nghệ sĩ (như các số em gửi thư TN, TN, TN...) đồng thời gửi Việt em gửi thư cho sự diu dàng, thanh em gửi thư đơn trang, đó là niềm em gửi thư của chúng ta. Đừng vì những em gửi thư nhỏ nhút mà làm cho chủ Vi em gửi thư sáng tạo những hình ảnh em gửi thư nghe em.

Em Khánh Loan: Chỉ rất cảm động em gửi thư cho Thiếu Nhi em gửi thư. Nhưng tòa soạn không thể em gửi thư như thế Em cố gắng cố em gửi thư thêm độc giả là tốt rồi nghe

Em Phạm Hưng, Dục Mỹ: Em chỉ em gửi thư. Mong em được nhiều may em gửi thư. Bộ báo từ số 1 đến số 90 em gửi thư đồng, tổng cộng là 5.400 em gửi thư. Tòa soạn phí báo đảm máy em gửi thư 300 đồng nữa là 6.300 đồng em gửi thư.

Em Phan văn Trí, Saigon: Những em gửi thư. Em gửi thư từ số 70 tới nay thì em gửi thư ở tòa soạn hoặc nhà sách em gửi thư Lê Lợi Saigon 1 em nhé.

Em Nguyễn văn Sơn, Hố Môn: Em em gửi thư. Em gửi thư, đừng cái mà hư mất em gửi thư. Tuổi em già nhập được lắm, em gửi thư kiện rồi đó em.

Em Văn Văn, Hố Nai: Cụ Trọng em gửi thư. Cụ là một nhà giáo gương mẫu, em gửi thư. Cụ đã trên 70 tuổi, nhưng cụ vẫn em gửi thư. Cụ đang bị lung lay. Cụ là em gửi thư. Cụ là chiến sĩ dũng cảm em gửi thư. Cụ tin cậy tranh đấu để gìn giữ em gửi thư. Cụ là đạo lý, chỉ rất khâm phục, em gửi thư. Cụ bác sĩ khám mắt, có lẽ em em gửi thư. Cụ quên đi em ạ.

Em Thảo Cẩm, Gia Định: Nhiều em em gửi thư. Tòa soạn cũng không có thể. Mới em gửi thư. Em gửi thư đã gặp trường hợp em gửi thư. Em gửi thư bước cũng vững, khá

Em Vũ chấn Hưng, Saigon: Nếu em gấp đôi tờ Thiếu Nhi lại cho bằng những báo em so sánh rồi đếm từng tờ thì không phải là 32 trang hay 64 trang mà là 72 trang lận, trong đó có 4 trang bìa in 4 màu, ngoài ra tất cả đều là bài vở, không hề có quảng cáo v.v... Chỉ muốn mỗi kỳ bán một triệu cuốn để có thể để giá 30 đồng. Nhưng chưa tới 5.000 người mua báo trong khi tiền chi phí mỗi kỳ báo gần ba trăm ngàn đồng! Mà không phải rằng tòa soạn thu đủ 50 đồng mỗi số báo. Còn phải hoa hồng cho nhà phát hành và sạp báo, tiền chuyên chở, nhân công! Chỉ mong em sẽ có những nét nhìn rộng rãi hơn về mọi vấn đề trong đời sống. Từ nửa năm nay, giấy đã tăng gần gấp hai. Tòa soạn cứ chịu đựng tới nay, mới nhích lên hai chục phần trăm mong các em đỡ cho một phần lỗ lỗ, chỉ những tưởng các em sẽ cảm thông, vậy mà em còn bất mãn, chỉ buồn lắm. Mong em suy nghĩ nghe em.

Em Phạm tường Vân, Tam Kỳ: Tổng số báo Thiếu Nhi bán ở gần 50 tỉnh (ngoài Saigon Chợ Lớn Gia Định) do hai nhà phát hành Nam Cường và Đồng Nai cung cấp chưa tới 2500 cuốn mỗi tuần (hai ngàn năm trăm). Trung bình mỗi tỉnh lớn nhỏ đồ đồng bán được 50 tờ Thiếu Nhi em ạ. Vấn đề thư viện là đường dài, nếu em tính chuyện thuê nhà thì tốn kém quá, không thực tế, vì hiện nay báo lỗ lỗ quá nếu dài thọ tất nhiên phải dài thọ cả các tỉnh, ngoài sức chịu đựng của tòa soạn. Sự bất 25 em đóng góp để đủ trả tiền thuê nhà làm thư viện lại càng khó khăn và nặng nề lại còn vấn đề người coi nhà. Và lại thư viện Thiếu Nhi mỗi tháng chỉ mở cửa 4 chủ nhật, ngày thường phải học chữ em. Chỉ cảm động trước thiện chí của em, nhưng em tính toán còn thiếu phần thực tế em ạ.

Các em: Cát Nhân, Mỹ Tho — Phan văn Quang, D.M — Phúc Định, Giáo Đức — Huỳnh thoại Nguyên, Vĩnh Bình — Thu Vân, Saigon — Giang Sơn, Bảo Lộc — Thanh Phương, DiLat — Văn Hùng, Đà Nẵng — Băng hàn Tuyết Sương, Phú Nhuận — Lê quốc Thắng, Nha Trang — A Nguyệt, DiLat — Lê văn Hiến, Saigon — Trại thời Loạn, Qui Nhơn — Trương ngọc Trang, Tân Thuận —

Chỉ đã nhận được thư. Hãy cười và nổi vòng tay lớn với các bạn trong khu Đại Đoàn kết này các em nhé.

Thương mến tất cả các em
Chỉ ĐỖ PHƯƠNG KHANH

BÀI NHẬN ĐƯỢC CỦA CÁC EM TỪ 21-5 ĐẾN 26-5-73

Phổ Hạ, Kiều Nhỏ, Xanh Rêu, Huỳnh ngọc Diễm, Lê thị Hồng Liên, Lê văn Phụng, Nguyễn Lyah, Hoàng Khanh, Lê như Ý, Tô ngọc Phương, Hồng Lê, Nguyễn vũ Thoại Anh, Long Giang, Lê văn Vinh, Bàng Sương, Hồ thanh Nga, Táo Trắng, Nguyễn thị Phi Diệp, Thái Khanh, Vũ Việt Linh, Vy Lan, Vũ Hùng, Du Hải, Trần thị Trâm Hương, Nhật huyên Giang, Hồng Liên, Nguyệt Trang, Linh Trung, Đặng Cầu, Bùi cảnh Bộ, Phạm văn Rớt, Thương thủy Hương, Trịnh minh Đức, Bửu Thuyền, Văn Hùng, Phan văn Trí, Vũ Ty, Lâm thanh Hương, Liêu thiệu Hoa, Nguyễn tường Anh, Nguyễn Vi, Nguyễn thị Phương Đăng, Lê Hùng Việt, Vi Lam, Tường Tâm, Nhật giang Thu, Hoài Ngọc, Trần đức Lộc, Bàng hàn Tuyết Sương, Hàn cô Thuần, Ka huỳnh Ca, Dương thị Lan Chi, Khieu quốc Vy, Phạm chí Thành, Thiên bất Hủ, Hoài nhật Vũ, Đặng xuân Huy, Ka bình Phương,

NHÂN CHUNG TẤT CẢ CÁC EM

1— Xin các em đừng đòi chỉ tặng ảnh và viết thư riêng.

2— Các em đều là em tinh thần của chỉ, đừng hỏi rằng: «Chỉ có nhận em làm em...», chỉ trả lời hoài, choán chỗ và không có gì mới lạ.

3— Thư từ bài vở viết riêng ra từng mục nhưng bỏ chung vào một bao thư, ngoài ghi:

Kính gửi tòa soạn Thiếu Nhi
159 Thiệu Trị Phú Nhuận, Saigon.

4— Từ số 91, giá báo lẻ là 60đ. Mỗi năm 2800 đồng gồm 50 kỳ báo. Nửa năm 1400 đồng gồm 25 kỳ báo. Các em gửi bưu phiếu đề:

BÙI ĐỖ thị Phương

159 Thiệu Trị Phú Nhuận, Saigon, tòa soạn sẽ gửi báo về tận nhà suốt thời gian em mua báo dài hạn.

5— Mua sách, xin gửi bưu phiếu ghi là:

Nhà sách Khai Trí
62 Lê Lợi, Saigon 1

không cần đề tên ai vì nhà sách đã được sự thỏa thuận với nhà bưu điện. Hỏi gì về sách cũng xin gửi thư về nhà sách. Nếu muốn mua những sách có ghi trong Thư Mục, xin các em gửi thêm như sau:

Nếu số tiền mua sách:

dưới 500 đồng, gửi thêm 20 phần trăm cước phí

dưới 1000 đồng, gửi thêm 15 phần trăm cước phí

trên 1000 đồng, gửi thêm 10 phần trăm cước phí.

RẮN HỔ MANG

Đây là loại rắn hổ mang Ai Cập, dài cỡ 2 mét có rất nhiều ở các vùng ven sa mạc Sahara. Nó chuyên săn chim chóc và các loại gặm nhấm. Mỗi khi vồ được con mồi, nó mổ lia lịa trên mình con vật để truyền nọc qua. Con mồi chết tức khắc. Khi giận dữ hay e ngại bị tấn công; nó phồng mang lên và phun phì phì.

